

NĂM THỨ TĂM, SỐ 315

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-dương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠNG ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy:

**LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON**

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh. Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộe thì có giá riêng cho các quan chức-vụ. Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### MẮT NHỰT BÁO

Vấn có nhiều khán-quan mắt nhựt trình cứ viết thơ đòi Bồn-quán hoài. Bồn-quán lấy làm khó nghĩ quá, không gởi thì mịch lòng khán-quan, mà gởi thì Bồn-quán phải thiệt hại lắm việc phát nhựt trình Bồn-quán làm cần thận hết sức. Mỗi lần gởi đều có dượt đi dượt lại rồi ghi dấu trong sổ rõ ràng, lại cho người theo giữ lúc đem gởi nhựt trình tại nhà thơ mà vì lý nào mắt hoài.

Vậy từ này về sau Bồn-quán xin chư khán-quan làm như vậy: Hễ lính trạm đem thơ giao cho phần tổng, hoặc huyện, hoặc phủ đăng phát lại cho dân sự, thì khi ai mà mất một số nhựt trình tuần nào, phải gởi thơ hỏi phần tổng, phủ, huyện coi trạm có đem số nhựt trình mình không tiếp đặng

đó chẳng. Chừng được thơ trả lời rằng không có, thì phải lấy thơ ấy mà gởi lên một lược với thơ khán-quan dặng trên này Bồn-quán cầm thơ mà di thừa với sở nhà thơ.

Ít lời xin chư khán-quan chịu khó mà giúp Bồn-quán thì mới diệt trừ được đũa gian.

L. T. T. V.

### LỜI RAO

Bồn-quán mỗi ngày có dặng thơ của chư vị mua nhựt trình tứ phương gởi đến hỏi thăm các việc song Bồn-quán cũng đã có rao rồi nay Bồn-quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có đính theo 1 con niêm số 10 thì Bồn-quán sẽ trả lời trong báo chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải

gởi 1 niêm 10 theo thơ. Bằng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gởi theo cái nhãn nhựt trình chót hết.

Bồn-quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.  
*Bồn-quán cần-khải.*

### KÍNH TRÌNH CÁC NGÀI MUA BÁO

Bồn-quán xin nhắc lại cho chư vị khán quan mua nhựt báo mà đã quá hạn hoặc lâu hoặc mau thì xin hãy lấy lòng tốt gởi mandat trả cho báo quán, vì chư vị khán quan cũng biết rõ nếu không nhờ khán quan giúp sức thì biết lấy đâu mà chi dụng việc nhựt trình.

Bồn-quán cảm ơn mấy vị gởi bạc trả từ hôm đầu năm đến giờ.

Và xin coi chỗ khoản CHƯ VỊ TRẢ TIỀN thì rõ, không cần phải viết thơ hỏi báo quán làm chi.

*Nay kính trình.*

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Chư khan-quan,

Tuần rồi chư-tôn có đọc trong Lờ-nghị gồm các ty các sở lại làm một ty, một khoản nói rằng các người An-nam giúp việc Chánh phủ Đông-dương được phép lập hội để nglo việc học hành, hoặc tương tế tương trợ hoặc phò trì việc ích lợi chức nghiệp của mình.

Quan Toàn-quyền cho như vậy là có ý nói chúng ta cũng là người như kẻ khác. Thì các người giúp việc nhà nước nên thừa cơ hội khoan hồng này mà lập hội sanh đều hữu ích cho kẻ biết đồng tâm hiệp lực nhau đặng tỏ cho nhà nước biết mình là người xứng đáng cho nhà nước tin cậy. Nguyên từ ngày người Langsa qua chiếm cứ xứ này có nhiều người giúp việc nhà nước muốn bày lập hội hằm mà xin phép nhà nước không cho, là vì nhà nước không có lòng tin cậy. Nay ông Albert Sarraut là người tâm quí ng thể bàng rất thiết tình thương An-nam là người của nhà nước Langsa bảo hộ, đã cho phép An-nam thông thả hơn khi xưa. Bởi ấy cho nên mình phải làm cho xứng đáng đưng kiếm chuyện khi trả nhà nước, việc ấy, không nên, nghĩa là trong hội hằm như vậy thì đừng tha cầu biệt sự, lo đến việc chánh trị làm chi. Nếu không cần hành thi sẽ có việc hại cho kẻ hậu tấn, bởi vì nhà nước có đủ chức mà rõ thấu lòng ta, nếu thấy mình làm quá sẽ thâu phép lại, thì xưa sao, sau cũng vậy, cứ trợ trợ trợ trợ cho chúng nghị nan hoài.

*Ai biết suy xét thì hiểu cuộc lợi hại.*

## CÔNG VĂN LỤC LỤC

(Documents Officiels)

### TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÁNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

#### LỜI NGHỊ

(Cải lương các ty, các sở tại Đông-dương)

(Tiếp theo)

#### Tableau B

Các người bôn bang giúp việc

Chánh-phủ Đông-dương có cái chức cấp trong Tableau A sắp nhập vào ty mới, cấp nào chức nào xin kê ra sau đây:

Cấp mới:

#### A. — ĐĂNG COMMIS

Chánh commis hạng nhất: 2.000 \$

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Chánh commis bôn quốc

hạng nhất sở Thương-chánh. 2.000 "

2<sup>o</sup> Chánh commis bôn quốc

hạng nhất sở Tài-chánh. 2.000 "

Cấp mới:

Chánh commis hạng nhì: 1.800 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Chánh commis bôn quốc

hạng nhì sở Thương-chánh. 1.800 "

2<sup>o</sup> Chánh commis bôn quốc

hạng nhì sở Tài-chánh. 1.800 "

Cấp mới:

Chánh commis hạng ba: 1.600 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhứt sở Thương-chánh. 1.600 "

2<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhứt sở Tài-chánh. 1.600 "

Cấp mới:

Commis thiết-thọ hạng nhứt: 1.500 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhứt thuộc ngạch các Khâm-

sứ Trung-kỳ. 1.500 "

2<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhứt thuộc ngạch Bảo-hộ Bắc-

kỳ. 1.500 "

3<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhứt thuộc ngạch Bảo-hộ

Cao-man. 1.500 "

4<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhứt sở Nhà-thơ-giấy-thếp. 1.590 "

Cấp mới:

Commis thiết-thọ hạng nhì: 1.400 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhì sở Thương-chánh. 1.400 "

2<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhì sở Tài-chánh. 1.400 "

Cấp mới:

Commis thiết-thọ hạng ba: 1.300 "

Commis thiết-thọ hạng tư: 1.200 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhì thuộc ngạch Khâm-sứ

Trung-kỳ. 1.200 "

2<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhì thuộc ngạch Bảo-hộ Bắc-

kỳ. 1.200 "

3<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng  
nhì thuộc ngạch Bảo-hộ Cao-

man. 1.200 "

4<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhì sở Nhà-thơ-giấy-thếp. 1.200 "

5<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

ba sở Thương-chánh. 1.200 "

6<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhứt sở Kho-bạc Đông-dương. 1.200 "

7<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

ba sở Tài-chánh. 1.200 "

Cấp mới:

Commis thiết-thọ hạng năm: 1.100 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Commis bôn quốc thi-

sai hạng nhứt sở Tài-chánh. 1.100 "

Cấp mới:

Commis thi sai hạng nhứt: 1.000 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

ba thuộc ngạch Khâm-sứ

Trung-kỳ. 1.000 "

2<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

ba thuộc ngạch Bảo-hộ Bắc-

kỳ. 1.000 "

3<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

ba thuộc ngạch Bảo-hộ Cao-

man. 1.000 "

4<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

ba sở Nhà-thơ-giấy-thếp. 1.000 "

5<sup>o</sup> Commis bôn quốc thi-

sai sở Thương-chánh. 1.000 "

6<sup>o</sup> Commis bôn quốc hạng

nhì sở Kho-bạc Đông-dương. 1.000 "

7<sup>o</sup> Commis bôn quốc thi-sai

hạng nhì sở Tài-chánh. 1.000 "

Cấp mới:

Commis thi-sai hạng nhì: 840 "

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Commis bôn quốc thi-

sai hạng ba sở Tài-chánh. 900 "

Cấp mới:

Commis thi-sai hạng ba: 788 "

B. — CHÁNH THƠ KỸ-THÔNG-NGÔN

Chánh thơ kỹ-thông-ngôn

siêu-dẳng: 1.400 \$

Cấp cũ:

1<sup>o</sup> Thơ-toán hạng nhứt

thuộc Phan-ty và các sở

Trường-bổ Nam-kỳ. 1.410 \$

2<sup>o</sup> Chánh thơ-kỹ-thông-

ngôn siêu-dẳng thuộc Niết-

ty. 1.410 "

Cấp mới:

Chánh thơ kỹ-thông-ngôn hạng

nhứt: 1.200 \$

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

- Cấp cũ :**
- 1<sup>o</sup> Thơ-toán hạng nhì thuộc Phan-ty và các Trường-bổ tại Nam-kỳ. . . . . 1.200 \$
  - 2<sup>o</sup> Chánh thơ-ký-thông-ngôn hạng nhất thuộc Niết-nghôn . . . . . 1.200 »
  - 3<sup>o</sup> Chánh thơ-ký thông-ngôn siêu đẳng lương bổng 1.200 \$ về phần riêng bốn quốc sở Tài-chánh. . . . . 1.200 »
  - 4<sup>o</sup> Chánh thơ ký thông-ngôn siêu đẳng sở Trường-thuế thuộc Nam-kỳ. . . . . 1.200 »
- Cấp mới :**
- Chánh thơ-ký thông-ngôn hạng nhì : 1.000 \$*
- Cấp cũ :**
- 1<sup>o</sup> Thơ-toán hạng ba thuộc Phan-ty và các trường-bổ Nam-kỳ. . . . . 1.000 »
  - 2<sup>o</sup> Chánh thơ-ký thông-ngôn hạng nhì thuộc niết-ty. . . . . 1.000 »
  - 3<sup>o</sup> Chánh thơ-ký thông-ngôn siêu đẳng lương bổng 1.000 đồng sở Tài-chánh. . . . . 1.000 »
- Cấp mới :**
- C. — THƠ KÝ-THÔNG-NGÔN THIẾT-THỌ
- Thơ-ký-thông-ngôn thiết-thọ hạng nhất 840 \$*
- Cấp cũ :**
- 1<sup>o</sup> Chánh thơ-ký thông-ngôn hạng nhất thuộc ngạch Khâm-sứ Trung-kỳ . . . . . 840 \$
  - 2<sup>o</sup> Chánh thơ-ký thông-ngôn hạng nhất thuộc ngạch Khâm-sứ Bắc-kỳ . . . . . 840 »
  - 3<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất thuộc Phan ty và các trường-bổ Nam-kỳ. . . . . 840 »
  - 4<sup>o</sup> Chánh thơ-ký thông-ngôn hạng nhất thuộc ngạch Khâm-sứ Cao-man. . . . . 840 »
  - 5<sup>o</sup> Chánh thơ ký thông-ngôn hạng ba thuộc Niết-ty. . . . . 980 »
  - 6<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất sở Tài-chánh. . . . . 840 »
  - 7<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất sở kho bạc Đông-dương. . . . . 840 »
  - 8<sup>o</sup> Chánh thơ ký hạng nhất sở Thương-chánh. . . . . 840 »
  - 9<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất sở Trường-tiền. . . . . 840 »
  - 10<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất sở xe lửa đưa bộ hàng sở Trường-tiền. . . . . 840 »

- 11<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất sở Tân đảo và sở Giáo-nghiệm-nhơn-thân Nam-kỳ. . . . . 840 »
- 12<sup>o</sup> Chánh thơ ký hạng nhất thuộc ngạch chung Nam kỳ về Toàn-quyền phủ . . . . . 840 »
- 13<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất thuộc ngạch chung Bắc-kỳ về Toàn-quyền-phủ . . . . . 840 »
- 14<sup>o</sup> Chánh thơ-ký-thông-ngôn hạng nhất riêng về thơ-ký-thông-ngôn Annam tại Kouang tchéou Wan . . . . . 840 »
- 15<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất sở Trường thuế thuộc ngạch Nam-kỳ. . . . . 840 »
- 16<sup>o</sup> Chánh thơ-ký hạng nhất sở Trường - thuế thuộc ngạch Bắc kỳ . . . . . 840 »
- 17<sup>o</sup> Chánh thơ-ký-thông-ngôn hạng nhất thuộc ngạch Khâm-sứ Laos . . . . . 840 »

**NAM-KỲ SOÁI PHỦ**

*(Gouvernement local)*

**Nghị định :**

**NHÂN THỨ NHỨT**

**Việc làm cây trong rừng**

**PHẦN THỨ HAI**

Về những cây đốn phép đốn và sự bảo toàn các sở rừng không có làm cây.

**Điều thứ 11.** — Ngoại các sở rừng cấm thì không đặng phép đốn những cây nội lệ còn nhỏ chưa đúng thức lệ bề kinh tâm hay là bề vuôn chỉ trong bản chữ A đính theo lời nghị này. Cây đốn thì thường phải đốn cho sát mặt đất. Cấm quyết không cho dùng lửa mà ruồng phá cho trống.

**Điều thứ 12.** — Nếu xét coi cây nội lệ đã đốn có đúng thức lệ định nơi điều trước đây hay là coi những cây ngoại lệ như là cột, sào thuộc về hạng nào trong mấy hạng đã kể ra trong điều thứ 4, thì phải do tại chỗ gần đầu lớn năm tấc lang sa. Còn về sự đo cho biết mấy thước vuông vức, thì do tại chặng giữa bề dài súc cây, như cây đẽo chuôn thì

cho là thiết tròn và đầu đó bằng nhau cả không chỗ nào lớn chỗ nào nhỏ.

**Điều thứ 13.** — Nhà-nước cũng đặng phép làm lời nghị mà cấm đốn một ít thứ cây lâu mau gì đều tự ý Nhứt là cây trai và cây muồng hay là mung, bay giờ còn đang cấm tạm không cho đốn.

**Điều thứ 14.** — Cấm quyết đốn cho người có sở đặng-lâm hay là có giấy phép riêng thợ rừng, nếu Nhà-nước không có cho phép riêng thì không đặng đốn các sắc cây kể ra sau này : Dầu con rái, dầu lông, chai (cây) có dầu và có nhựa mủ.

Song khi nào những cây ấy không còn dầu và chai nữa và nếu có các làng cho biết thì sở Kiểm lâm sẽ cho phép riêng mà đốn những cây đã có đống lửa mà làm dấu trước.

**Điều thứ 15.** — Không đặng mức dầu nơi mấy cây dầu chưa đúng thức lệ chỉ đây đo vòng tròn theo gốc cây cách trên mặt đất một thước langsa : dầu con rái thì là 2 thước, còn dầu lông và dầu sòng nặng thì 1 thước 5 tấc langsa.

**Điều thứ 16.** — Cấm quyết không phép làm củi rục kêu lá « rão ». Nhưng mà Nhà-nước đặng phép mượn lượm cây ấy mà bán gọi là tiền « huê lợi rừng song phải trả tiền công dân mượn làm việc ấy lại cho các làng và miền là có cho sở Kiểm-lâm hay trước xét coi gốc tình những cây đó ở đâu.

Ngoại mấy sở rừng cấm thì các sở Nhà-nước cũng đặng xin phép lượm cây ấy mà dùng và phải có sở Kiểm-lâm xem xét.

**Điều thứ 17.** — Nếu không có xin phép trước thì không đặng làm lò than hay là lò vôi, trại thợ tiện, hoặc tạm hoặc thường xuyên, không đặng lập lò ngói lò gạch trong rừng cùng là cách xa rừng dưới một ngàn thước langsa.

**Điều thứ 18.** — Nếu không có xin phép trước thì không đặng lập tiệm cửa trong rừng cùng là cách xa rừng dưới hai ngàn thước langsa.

**Điều thứ 19.** — không đặng phép

Mỗi nhà thơ diá्य thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn glum

thâu để vào tiệm cửa hay là trong chỗ để nào khác, những cây, súc cùng là bè mà không có viên chức sở Kiểm-lâm đã xét trước và đã đóng dấu búa vào.

*Điều thứ 20.* — Những be đèo bằng búa riu cùng là cong chèo và xuống đều đặn đèo làm tại rừng khỏi xin phép. Những cây súc thì đặng phép cửa ra từ khúc. Còn như làm các việc chi khác tại rừng thì phải bị bắt buộc và những cây làm sai phép như vậy thì cho là chưa đúng thức lệ định.

*Điều thứ 21.* — Cấm quyết không cho mở đường thường xuyên nào mới, ngang qua rừng mà không có xin phép sở Kiểm-lâm. Như có mở đường có ích lợi chung ngang qua mấy sở rừng cấm thì phải cho sở Kiểm-lâm hay. Còn đường chường đường nhỏ mở đặng cho tiện bề làm cây thì không cấm.

*Điều thứ 22.* — Dọc theo hai bên mé sông, mé rạch thì cấm không cho đốn cây trong khoản đất từ mé sấp vó 50 thước langsa trừ ra khi nào có sở Kiểm-lâm cho phép.

*Điều thứ 23.* — Việc mở đường mà không có xin phép và việc đốn cây dọc theo mé sông rạch, thì cũng cho như là việc đốn cây trong rừng cấm vậy.

**PHẦN THỨ BA**

*Về giá bán và tiền thuế phải thâu về huê lợi rừng*

*Điều thứ 24.* — Sẽ thâu gọi là tiền bán các món huê lợi rừng mỗi năm, cuốn sổ đăng-lâm và mỗi giấy phép riêng thợ rừng, một số tiền theo giá định trong bản chữ B đính theo lời nghị này.

Tiền thuế rừng bất kỳ là về món gì đều phải đóng nơi kho bạc hay là nơi sở Thương chánh ở gần chỗ kiểm xét hơn hết. Nhưng nếu có ai xin thì sở Kiểm-lâm cũng có khi cho phép đóng tiền thuế ấy nơi kho bạc khác mà phép ấy chẳng khi nào đặng lấy làm một cái quyền phép riêng.

*Điều thứ 25.* — Sở Kiểm-lâm phát cho mỗi người hộ đăng-lâm một cuốn sổ một bên thì biên số thuế phải đóng và một bên biên số tiền đã đóng rồi.

Mỗi khi đóng tiền thuế cùng là mỗi khi biên số thuế còn thiếu thì người viên chức đã kiểm sát cây sẽ ký tên vào và người viên chức lãnh phần thâu thuế sẽ phê chiếu.

Việc cho người cầm sổ đăng-lâm cùng là người cầm giấy phép riêng thợ rừng ký hạng trong việc đóng thuế ấy thì không đặng lâu quá năm tháng kể từ ngày nhứt kỳ các giấy phép riêng. Nếu có sự rủi ro xảy đến làm cho việc không rồi trong kỳ hạng nhì quan Quản-đốc sở Kiểm-lâm cũng đặng cho phép hạng thêm.

*Điều thứ 26.* — Hết thảy cây đốn rồi đều phải để tại gốc cho đến khi *chờ ra chỗ bến đã chỉ trong giấy phép thợ rừng.* Việc chờ đó thì phải nơi theo đường gần, đường tắt hơn hết.

*Điều thứ 27.* — Những cây chưa kiểm sát mà gặp để xa gốc, để ngoài chỗ bến đã định hay là ngoài cái đường ra bến gần hơn hết đều phải bị bắt. Những cây bắt ấy sẽ đóng búa Kiểm-lâm ba chỗ mỗi chỗ ba dấu búa ba góc tại khúc dũa dài cái cây và tại hai đầu. Còn như sào thì đóng một dấu búa nơi một đầu thì đủ. Cây bắt ấy sẽ giao cho làng ở gần đó nhận lãnh mà gìn giữ.

*Điều thứ 28.* — Sự kiểm sát các món đồ rừng đặng mà đánh thuế thì, theo phép ông Kiểm-lâm chủ quận ấy phải làm *tại chỗ đốn trước khi chờ đi.*

Nếu có việc ngăn trở và có phép của sở Kiểm-lâm cho thì đặng phép chờ đem đi đến đôn sở gần hơn hết ở theo đường chờ đặng cho viên chức sở Kiểm-lâm hay là cho sở Thương-chánh kiểm sát. Những cây chờ đi từ chỗ đốn ra đến bến đều phải có đem giấy phép thợ rừng theo hay là một tờ khai thay về giấy ấy. Những cây đã kết bè cùng là những vật đóng, thì khi đã xét và đóng thuế rồi, có chờ đi đều phải có giấy thông hành chỉ chờ tới đâu và trong kỳ mấy bữa phải đi cho tới.

*Điều thứ 29.* — Chẳng có khi nào mà đặng phép kéo cây bè lên bờ và

đem các món đồ chờ theo xe lửa, chờ xe hay là chờ ghe ra khỏi chỗ xét mà trước khi đóng tiền thuế. Tiền ấy theo phép, thì phải đóng trước khi phát giấy thông hành.

*Điều thứ 30.* — Ngoại mấy sở rừng cấm thì những người làm củi chụm mà không phải là dân ở làng có đóng công sưu rừng, cùng là dân ở làng có công sưu rừng mà đi làm củi ngoài địa phận làng mình hay là làm củi mà bán, đều phải có một cái giấy cho phép làm củi. Giấy ấy thì cho riêng mỗi người không sang cho kẻ khác đặng. Và định giá mỗi năm là 10 đồng bạc và đặng phép đốn 400 thước củi.

*Điều thứ 31.* — Lại cũng cho giấy phép đốn củi trong hạng ba tháng và sáu tháng nhứt là trong các tỉnh ở hướng tây y theo thức lệ sau này :

Giấy phép 3 tháng đốn 100 thước 3 đồng bạc.

Giấy phép 6 tháng đốn 200 thước 6 đồng bạc.

*Điều thứ 32.* — Những củi để bán hay là để dùng về việc chi khác hơn là việc nhà của mấy người dân có chịu công sưu rừng, đều phải đóng thuế mỗi thước là một cắt rưỡi, trừ ra trong việc kể ra nơi điều thứ 33 sau đây :

Số tiền thuế thì bớt lại còn một cắt cho những củi chờ theo xe lửa.

Còn về củi trạm thì số thuế còn để y là một cắt, nội trong kỳ một năm, kể từ ngày ký tên lời nghị này.

*Điều thứ 33.* — Mấy người làm củi hay là nếu mấy người ấy không lấy thì làng đặng phép lấy, mà không có đóng thuế chi hết, những ngọn và nhánh nhóc khi đốn củi rồi mà còn bỏ lại đó, đem về mà dùng như của mình vậy. Sở Kiểm-lâm sẽ định thức lệ về việc lượm lấy những đồ ấy.

*Điều thứ 34.* — Cũng đặng phát giấy phép không có buộc đóng thuế cho mấy người trồng tiêu đốn cây rào nọc bằng cây ngoại lệ cần dùng trong vườn mình mà thường thường phải cho phép ấy trong mấy kỳ cho phép đốn cây mỗi năm.

**Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm**

# VẠN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

## ĐIỀN TÍN HAVAS

Paris, 25 février.

**Pháp-quốc.** — Quan Nguyễn-soái Gourbeil tới Paris sẽ bàn tình cùng quan Thuộc-địa-bộ-thương-thor và quan Toàn-quyền Sarraut.

## ĐIỀN TÍN HỒNG-KÔNG

Berlin, 7 février.

**Suède.** — Có 3 muồn nông phu kéo đến kinh-đô Stockholm xin vua phải gia tăng số binh thêm. Vua sẵn lòng chịu tính. Cả xứ bá tánh hân hoan. Dân nông-phu làm như vậy là dấu chỉ những lời của Lai-bộ-thương-thor và Hình-bộ-thương-thor trong kỳ tuồng cử rỗi rằng nhà nước có dự bị, là đều chưa đủ vừa lòng dân.

**Đức-quốc.** — Vì có lợi chánh-phủ Nhựt-bôn mới nên qua thu này ông Eucken là nghiệp-sư tại học-viện Iéna sẽ sang qua Naút-bôn rồi luôn đi đi viếng Trung-hoa

Berlin, 8 février.

**Suède.** — Có phe xã-hội-đảng kia tại Stockholm xin trừc phần lương của vua, vì vua xúi nông-phu xin gia tăng binh mã. Chánh-phủ nói đã có giáng vua về việc ấy rồi, nên Hội-công-đồng bằng lòng để y như cựu lệ.

Panama, 9 février.

**Việc hối lộ tại Panama.** — Ông Burke và một ông quan khác bị cách chức về tội ăn ton ăn lót của người chịu đồ vật thực cho dân làm mướn đào kinh án. Người ta nói ông Burke nhờ cậy được 13 muồn 7 ngàn đồng. Chánh-phủ sẽ tra xét chuyện này.

Berlin, 10 février.

**Đức-quốc** — Hai cái máy bay đang đặng vắn giá võ trên trời thỉnh linh dụng nhau một người đi chết.

Brésil, 29 janvier.

Có nhiều diên-tín bên nước Bésil nói rằng thành Camraviciras, San-Félix, Cachvoira, Itabuna Eages và nhiều thành khác bị nước lụt to tràn lên ngập đường sá nhà cửa, thông thương không được.

Gần 2000 người chết trôi. Hư hại to lắm. Có nhiều chỗ trọng xứ Pernambuco cũng bị lụt.

**Suède.** — Chánh-phủ với vua bất thuận. Khi vua đã diễn thuyết cho dân nông-phu nghe rồi thì chánh-phủ xin vua mỗi lần mướn giảng chỉ cho bá-tánh nghe phải cho chánh-phủ hay trước. Vua nói không hề chịu mất quyền tự-do giảng cho dân nghe. Bởi vậy chánh-phủ giải chức. Ông Nam-tước Geer đã chọn các quan chánh-phủ khác rồi. Ngoài dân kẻ binh vua, người nghịch rầy nhau, ấu đả nhau.

# HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

## Tận thế

Ông nghiệp-sư thiên văn kia tại thượng-đẳng học-đường thành Phi-la-del-phiéc có luận một điều rất buồn cho bá tánh trong hoàn-cầu.

Số là ông coi-thiên-văn rồi ông lấy theo luật cách tri mà chiêm nghiệm, thì ông nói thế gian này còn 5 triệu năm nữa thì sẽ tận thế. Quá 5 triệu năm, trái đất hóa ra một vi tinh tú trên không trung, nhưn vật không còn sống trong ấy được nữa. Loài người, thú vật cùng thảo mộc chừng ấy bị mặt trời phóng ra khí lạnh mà chết rảo. *ô hó, nạn tai!*

Ông thầy thiên-văn ấy có nói lời này mà an ủy dân trời rằng: « Ấy vậy dòng dõi loài người không phải bị cuồng phong hỏa hoạn mà tiêu hủy, song sẽ tắt hơi cách êm mát mà thôi. »

Còn một sự an ủy nữa, là loài người còn sống đến 5 triệu năm nữa Chớ không phải chết thình lình. *Nói lái!*

## Con nít có đuôi

Nhựt trình *Được báo* có ấn hành chuyện đứa nhỏ hồi mới lọt lòng mẹ thì có lờ ra một cái đuôi. Người mẹ lấy làm chuyện dị thường, bèn rước quan thầy thuốc cắt bỏ cái đuôi ấy đi.

Đuôi đứa con nít này dài đến 6 phân rưỡi langsa, bề kinh tám đo bèn nay qua bên kia được 1 phân tây. Quan thầy chặt đuôi đứa nhỏ mà khản nghiệm, thì thấy trong ấy tinh là mỡ không, chính giữa có một cái xương gập to mà không có dính với xương sống lưng. Qua hai tháng thì đứa nhỏ bị ung độc nơi đầu gối mà chết.

Tích con nít có đuôi xưa nay nghe nói hoài. Cách 30 năm nay tại thành Berlin. cũng có xảy ra một tích như vậy.

Việc này không lạ gì, tại xương khu dài quá, hay là tại xương sống mọc nhánh, hoặc mỡ nó dồn lại làm cho chỗ đó ra dài như cái đuôi.

Tại Nam kỳ này có lẽ cũng nhiều đứa huê-bột còn đuôi chưa rụng.

# ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

## Giá bạc (Taux de la piastre)

FÉV.-MARS	27	28	1	2	3	4	5
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồngkong	2.42	2.42	2.44	2.44	2.44	2.44	2.44
Hàng Shanghai	2.42	2.42	2.44	2.44	2.44	2.44	2.44
Hàng Chartered Bank	2.42	2.42	2.44	2.44	2.44	2.44	2.44
Kho Nhà-nước	2.40	2.40	2.45	2.45	2.45	2.45	2.45

Giá lúa . . . . . 2 \$ 50

## SAIGON

**Phòng canh-nông.** — Hồi 5 giờ chiều ngày 23 février có ông Le Gallen, là quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ có đến dự cuộc tri chức chư nghị-viên mới được tiếng.

Có ông Josselme là đảng anh trong hội và chư đông-hầu ra tiếp rước quan Nguyễn-soái quyền, thì ông Josselme có chúc mừng quan Nguyễn-soái.

Ông Le Gallen có đáp lại một ít lời rất nhỏ nhả.

Khi quan Nguyễn-soái hồi dinh rồi thì mấy chư nghị-viên phòng canh-nông bày chọn tôn-ty. Ai làm chức chỉ xin kê ra đây :

- M. Mayer làm Hội-trưởng
- M. Labaste làm Phó-hội-trưởng
- M. Christophe làm Tư-thơ
- M. Michel-Villaz làm Tư-hóa.

**Xe lửa Saigon vô Chợ-lớn đường trên.** — Đến ngày mồng 10 đường xe lửa Saigon vô Chợ-lớn đường trên sẽ sửa lại như sau đây.

Xe chạy từ Gare Saigon tới Gare đường Mac-Mahon rồi chạy vòng qua ngã chợ mới cắt và bọc sau nhà thờ ông Lê-phát Đạt (Chợ-đũi) mà nhập với đường cũ vô Chợ-lớn.

Từ ngày ấy sẽ bỏ Gare Chợ-đũi bây giờ, xe lửa sẽ ngừng phía bên Chợ-mới xa chỗ tránh bây giờ là 200 thước. Còn chỗ tránh bây giờ sẽ dời lại phía sau trại Ô-ma, trước mặt trại pháo thủ. Tại chỗ xe ngừng bên Chợ-mới và chỗ tránh mới, có cắm tạm mấy cây trụ chỉ cho người ta biết.

Những đường mới lập ra tại chợ Saigon mới cắt sẽ lấy tên các tiên-bối mà đặt như sau đây :

- 1<sup>o</sup> Đường chợ Saigon hướng Đông kêu là đường **Viénot**;
- 2<sup>o</sup> Đường chợ Saigon hướng Tây đặt tên là đường **Schröder**;

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

3° Đường số 23 kêu là đường Duranton ;  
 4° Đường nối với đường Schroeder và đường  
 Bourlais hướng tây kêu là đường Amiral  
 Courbet.

**Luật nhìn cha.** - Chư-tôn biết theo  
 luật mới ra thì từ nay về sau hệ người tây  
 nào lấy người đờn ba annam cho con và có  
 bằng cứ rõ ràng thì phải nuôi con để ấy  
 không đặng bỏ. Luật này buộc tội người tây  
 mà không có buộc tội người chệch.

Người tây hề qua thuộc địa thì sao cũng có  
 một tiền thiếp, bởi vậy con cái họ sanh đẻ ra  
 cũng đòng. Người chệch bên Tao qua đây cũng  
 vậy. Hễ bước chon vô đất Đông-dương thì  
 kiếm hầu thiếp cho đỡ tay đỡ chân, dầu có  
 đem vợ theo, dầu còn để lại bên Tao thì cũng  
 lấy tiền thiếp.

Chưng nào y muốn khư về Tao thì tóm  
 thầu đồ đạc tiền tài mà về bên, còn vợ  
 annam với mấy đứa con thì để lại đó không  
 lo chi đến nữa. Chuyện này thấy thường ngày.  
 Mới đây có một người đờn bà đến sở tuần-  
 thành thưa rằng có chú chệch kia lấy nó có con  
 rồi bỏ mà về tại mẹ con nay bơ vơ, thậm ức !  
 Nếu có luật buộc tội người tây thì cũng phải  
 có luật buộc tội người chệch, vì nó lấy vợ an-  
 nam rồi bỏ hoài.

**Việc hỏa hoạn rất dữ tợn.** - Hồi 3  
 giờ rưỡi chiều ngày 26 février lửa phát cháy  
 tại chợ dũi trong đất chùa bà làm hư hại hơn  
 một trăm rưởi cái nhà là ở cuối đường Chas-  
 seloup-lau bắt kể đường Thuận-khieu, và gần  
 20) gia quyến không chỗ nương dựa.

Bên-quán có đến tại chỗ hỏa hoạn mà coi  
 thì thấy mấy cái nhà nhỏ ở mé đường Chasse-  
 loup-laubat bị cháy ra tro có 200 thước bề  
 dài, vì gió thổi mạnh quá, nên khó chữa  
 lắm, xóm này không có kính có rạch  
 lại vì đem vòi rồng (pompe) đến chưa kịp  
 nên phải lấy tay có đến thùng tưới đường mà  
 chỡ nước tới chữa lửa.

Tại chỗ hỏa hoạn ấy thì có quan Nguyễn-  
 soái Nam-kỳ, quan Xã-tây, quan thay mặt  
 cho quan Chương lý-đề-hình và nhiều quan  
 chức khác đến đó. Có một đám đồ hội người  
 đến đó mà cũng không thể chữa đặng lửa.  
 Sở tuần-cảnh, lính tập và những người giúp  
 việc sở Xã-tây có đến giúp chữa.

Đến 4 giờ thì có xe máy tưới đường lại  
 phụ lực, cũng nhờ có lính tuần-cảnh và lính  
 tập trợ lực hết sức mới ngáu được lửa khỏi  
 quạ mà không phá bên kia.

Tới 5 giờ thì lửa đã hạ xuống hết chỉ còn  
 khói ở mấy đống rác người ta cũng còn trời  
 cho tặc tuyệt vì sợ nó tái lại nữa.

Trong vụ đại tai này thì là về phần bọn chệch  
 lò thịt bị gần hết chỡ không mấy người an-  
 nam, còn đồ đạc và súc vật bị hư hại tính  
 chừng 5 muôn đồng bạc.

Việc hỏa hoạn này phát ra tại nhà tên Tư  
 Cơ làm cập rang Cantonnier Bot đã bắt giam  
 thẳng em nó lại. Quan còn tra hỏi chưa biết  
 càng do.

Việc rui ro này không nghe nói có hại đến  
 mang người. *Tối lại thấy thiên hạ khóc lóc  
 mà rap hát cứ việc hát kiếm tiền!*

**Sở tuần cảnh chương trình**  
 (Rapports de la Police)

**SAIGON**

Nguyễn-văn-Luog 34 tuổi bốn trâu tại Khánh-hội  
 đến khai mất giấy thuế thân mà nó không biết số và  
 ngày tháng nữa, nên bắt bỏ lấy giấy mới. *Đáng tiếc.*

Tên Trần-thị-Huê 12 tuổi và Đổng-thị-Mỹ 24 tuổi ở  
 đường hẻm Pellerin phạm về tội đánh lộn có thương  
 tích. Khi ông có tra hỏi rồi bèn thả hai nàng về  
 Nhưng mà tên Trần-thị-Huê phải bị chịu tiền cơm  
 thuốc cho người bị thương tích.

Lê-văn-Thanh kêu là Sáu 26 tuổi, ở đường mới sống  
 đi Chợ lớn đến thưa rằng thồng ở với nó tên là Bùi-  
 văn-Hoa 15 tuổi đã lấy của nó 30 đồng bạc và quần áo  
 giá đáng 9 đồng bạc hôm ngày 22 février mất trốn mất.

Tên Nguyễn-văn-Vang 28 tuổi làm thợ rèn ở đường  
 Paul Bert có khai mất giấy thuế thân của nó số 6.494,  
 năm 1913 giấy Saigon.

Hôm ngày 22 février hồi 4 giờ chiều có một thàng  
 nào không biết đã thử đốt một đẫy phở là, bốn công  
 của tên Lê-văn-Mên 48 tuổi ở đường số 23, nó lấy một  
 khúc củi cháy liệng ngay trên mái phố tên Nguyễn-  
 thị-Mai ở. Nhờ có mấy người ở phố đó chữa lửa  
 mau tắt nên việc hư hại không bao nhiêu.

Có một người lính đem giao tại sở tuần-cảnh một cuốn  
 sách hí u « Mon premier Al habet ». Lược được tại  
 ghế xanh trong vườn Trường-thị.

Trong đêm 26 rạng măt 21 février mấy tên bộm  
 cạy cửa trước mà leo vô nhà tên chęc Ta-kê 3 tuổi  
 và tên Lu-khanh 34 tuổi làm việc tại hãng Tong-an ở  
 đường Chaigneau, lấy hết hàng hóa và hai cái rương  
 đựng đồ nữ trang và áo quần giá đáng 422, \$59.

Thuộc tặc. - Mấy đường quan lộ ngoài châu thành  
 Chợ-lớn là chỗ ạn cướp hay rình rập hành khách,  
 chư-tôn ban đêm phải kiêng sợ đứng đi đó mà hai  
 thân. Bàng đi phải đem khi giải theo mới toàn tánh  
 mạng.

Mới đây có một ông già tên là Lê-văn-Hoặc người  
 làm rẫy ngư làng Bình-đăng đi ngủ Phú-lạc, đi về mới  
 được nửa đường, thỉnh linh có hai thằng hung đồ An-  
 nam áp lại thời đập ông già mà dặt 200 đồng bạc và  
 giấy thuế thân rồi trốn mất.

Ông già đi có bát mà nói không ăn nhập vào đâu.  
 Nên sở tuần-cảnh cũng chẳng biết đâu mà tập nả mấy  
 thàng ạn cướp ậy

**CHỢ LỚN**

**Hỏa hoạn.** - Hôm thứ hai tuần rồi lối  
 một giờ xế đầu mấy xe lửa Mỹ-tho xđ ống  
 khói, tàn lửa văng tủa ra như pháo bông. Hồi

đó xe chạy tới đường Maternité (Cholon) có  
 một tàn lửa văng nằm trên mái nhà lá số 45  
 ở cận bên đường xe lửa. Giây phút lửa ngưng  
 phát ngọn lên dữ tợn, rồi cháy loan quạ ba  
 cái nhà ở gần một bên. Bốn cái nhà ấy tít u  
 ra tro mạt. Hư hại cả thầy tính chừng 1400  
 đồng bạc.

**Vụ cờ bạc Chợ-lớn.** - Mấy thàng chệch  
 bị bắt hôm trước về vụ cờ bạc tuay bị tòa lên  
 án như sau này:

Tên Trần-Hà, Huỳnh-lục Châu và tên Trần-  
 Kiệt mỗi đứa 00 quan tiền và Trần và Bình  
 mỗi đứa 100 quan tiền và Quach-Mau tái  
 phạm và Vương-Kiên mỗi đứa 70 quan tiền  
 và Trinh-Lai, Đổng-Nhi, Soai-Tân Lưu-Buội  
 văn, văn mỗi tên 25 quan tiền.

Các án này còn đình lại chưa thi hành ngoài  
 trừ tên Đổng-Nhi và tên Prăn-Tân thì thi hành  
 liền mà thôi.

Tòa tịch kỷ các đồ dùng trong cuộc  
 chơi cờ bạc hết thấy.

**LONGXUYỀN**

**Xử trâm.** - Tên Nguyễn-văn-Đặng kêu  
 là Sum xử sở Trávinh đã giết một người đờn  
 bà annam có thai 3 tháng tên là Thị-Vay. Bỏ  
 vì Thị-Vay hãm đi báo quan về tội gian ác của  
 nó phạm khi trước nên nó mới giết. Tòa mới  
 thường cho nó một cái lưới grom mây hồi 6  
 giờ sớm mai ngày 23 février 1914.

Tên Đặng là một tên lính kèn trốn nên bị  
 Tòa-Bình xử khổ sai.

Hồi 5 giờ 45 phút có quan Chủ-định, quan  
 Biện lý, quan Bồi-thâm, quan Điền-án và  
 quan Trạng-sư vào trong khám giam tội xử  
 tử, khi ấy tên Đặng đang nói chuyện với mấy  
 người coi khám và hút thuốc.

Quan Biện-ly cho nó hay rằng đờn kêu oan  
 và đờn xin ân xá của nó bị bắt rồi, nên nó  
 phải cho đạn dĩ mà ra chốn pháp trường đờn  
 tội.

Thì tên Đặng trả lời với quan Biện-ly như  
 vậy, « dạ bẩm tôi sẽ sẵn lòng đạn dĩ ». Hồi  
 nó uống một ly rượu Cognac và hút một điếu  
 thuốc nữa. Thì kế lính tá đao lại vén ót nó  
 mà nó chẳng cưỡng cự gì và cũng không tỏ  
 lòng ăn năn về tội sát nhơn.

Đúng 6 giờ lính dẫn tên Đặng ra khám thì  
 nó lộ hai con mắt tròn tào xem grom mây  
 mà nó cũng rảng đi ra đến grom mây để  
 cách ngoài năm thước tây. Tên Đặng bèn nói  
 lớn lên rằng cảm ơn các quan tây và annam  
 đã có lòng săn sóc nuôi dưỡng nó trong khám  
 Longxuyen bấy lâu.

Đến 6 giờ 2 phút thì đã chém đầu rồi.  
 Thiên hạ đi coi đồ hội mà không ai nói  
 tiếng gì.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

Cholon) có  
à là số 45  
lừa ngóng  
qua ba  
hà bảy tíu  
ngày 1400

hàng chếc  
bị tòa lên

tên Trần-  
âu và Bình  
h-Mau tái  
quan tiền  
Luu-Buoi

hành ngoại  
thi hành  
trong cuộc

Đặng kêu  
người đờn  
i-Vay. Bởi  
gian ác của  
t. Tòa mới  
máy hồi 6

ồn nên bị

ính, quan  
Diên-án và  
m tội xử  
n với máy

yn kêu oan  
i, nên nó  
rường đến

iên-lý như  
đi. Bởi  
t một điều  
vén ót nó  
không tỏ

khám thi  
grom máy  
m máy đề  
ng bên nói  
và annam  
trong khám

ầu rồi.  
Đng ai nói

**BẮC-KỲ**

**Đại tai tại Đông-hội.** — Đầy Bồn-quán kê các cơ về việc thám thiết tình cờ xảy ra tại Đông-hội cho chư khan quan x...

Số là chiếc *Tourane* đồng một chiếc xà lang ở Huế đi ra Đông hội với ba chục người bộ hành thì chiếc Chaloupe hiệu *Annam* cũng đi một lượt ra chỗ đó.

Tuy có bảo tố mà chiếc tàu hiệu *Annam* đã đến tại Đông-hội hồi 6 giờ sớm mai vào khỏi cửa biển rồi và đậu núp thân trong. Đến phiên chiếc *Tourane* tới vừa ngó thấy Đông-hội là 8 giờ, mà chưa vô khỏi cửa được, còn ở lênh đênh ngoài biển. Nên bị sóng giời giập từ hướng làm cho ngập đáy tàu phải tặc lửa hết.

Ông Bernard và ông Baur cho mấy người bộ hành bốn quốc hay trước rằng giờ chết khôn nạn đã gần đến, vậy thì các người phải dùng giày phao buộc lưng những thang, ván và trái nồi trong tàu mà lội vô bờ hay là sang qua xà-lang vòng theo tàu đó.

Kể đó ngon bảo nó cặng tàu lại chạy không nổi nữa. Thì ông Bernard làm gương ôm thang nhảy xuống biển mà bị sóng đánh quá nên sứt mất cái thang ông bèn trôi, song ông gương lội lên lấy cái thang lại mà bị sóng nó chụp òng chìm mất.

Còn chiếc Chaloupe thì bị sóng đập bẻ từ miếng.

Hai người tây bị nich thủy là ông Baur làm Đâu-phông sở Kiềm-lâm Huế và ông Bernard quan Kiềm-lâm. Hai mươi người annam cũng bị nich thủy mà chết trong đám này.

Người ta cho hay rằng có chừng 5 người bộ-hành phương-đông.

Những xác mấy người bị nich thủy đó đã vớt lên tại làng Trương-Hồe.

Có quan Khâm-xứ Quảng-binh và quan Lương-y đến lượt nghiệm.

**HUẾ**

Chiếc chaloupe *Tourane* ở Huế chạy tới Đông-Hội bị chìm tại Lợi Thủy gần Cáp-ai. Có 25 người bị nich thủy ông Baur Đâu-phông chôn.

sở Kiềm-lâm và ông Bernard quan Kiềm-lâm cũng chết chìm trong đám đó. Những xác đã vớt được để trên mé biển.

Chiếc Xa-lúp hiệu *Tourane* chìm tại Đông-hội là của hãng *Union Commerciale*, còn xác các người bị chết chìm thì chôn về Huế mà chôn.

— Anh Ba! anh hút thuốc điều hiệu “DOLLAR” đó phải không?

— Phải, chủ tao ưa nó lắm... mà tao cũng ưa nó vậy!



42. — FEUILLETON DU 5 MARS 1914 (315)

**TRUYỆN BA NGƯỜI NGƯỜI LÂM PHÁO-THỦ**

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN NA

XXIV

(tiếp theo)

— Đa, thưa cậu, cậu thấy rừng cậu có trống giống như các nhà thờ chẳng?

— Sao vậy lại hỏi vậy?

— Là vì trong nhà thờ không dám nói chuyện lớn tiếng, mà trong rừng cũng vậy.

— Vì sao mà không dám nói chuyện lớn tiếng?

— Là vì sợ người ta nghe.

— Người ta nghe mà sao ha, mình nói chuyện tử tế họ có nghe lại sao mà sợ?

— Đa chủ Bô-na-xơ khi nói chuyện với cậu cấp chơn máy nhân nhó, cấp môi trề nhún.

— Sao vậy cứ nhớ đến Bô-na-xơ hoài?

— Đa, tại nó bắt nhớ vậy.

— Bởi vì mày nhác như thỏ vậy chớ gì?

— Đa, nhác khác, cần thận khác.

— Té ra mày là người cần thận lắm hay sao?

— Đa, xin cậu cười đầu xuống, vì trước kia tôi thấy có ai rườn súng muốn bắn mình kia kia.

— Vậy sao, thẳng nầy nó làm tôi phải sợ như nó chơi gì?

Nói rồi đánh ngựa cho chạy sai vì đã nhớ lời khuyên bảo của ông Trê-huyh. Ba-lăng-sê cũng sai theo thầy như bóng tùy hình vậy.

— Đa, thưa cậu, cả đêm cứ vậy đi hoài sao?

— Không, vì mày đã tới nơi rồi.

— Đa, sao lại một mình tôi đã tới nơi?

— Là tao còn đi tới trước ít bước.

— Té cậu tính bảo tôi ở đây một mình sao?

— Vậy chớ mày sợ sao?

Đa, không, song cậu cũng chán biết khi trời lạnh lẽo, mà tôi thì trong mình đầy những phong, mà nếu đây tờ đau ốm sao cho xứng với chủ nhậm lệ như cậu vậy?

— Nếu mày có lạnh thì hãy vào trong quán thấy trước kia, rồi sáng sáu giờ ra cửa đợi tao.

— Đa, đồng vàng cậu cho sớm mời tôi đã xài hết, nếu vô quán thì lấy chỉ mua rượu uống.

— Đây nè, lấy nửa đồng vàng đây mà xài.

Chừng Đạt-ta-nhân xuống ngựa trao cương cho hề đồng mà đi tìm hề đồng la lớn rằng: cha chả lạnh quá, để vô quán kiếm rượu uống chơi.

Mỗi nhà thơ giây thép đều có nhân mua nhứt trình Lục-tính-tàn-vạn giùm

### CÔI ĐÔNG-DƯƠNG

tại Mầu-quốc đặng có người hộ-trì  
(L'Indochine défendue en France)

Ông Albert Sarraut là người rất tuấn kiệt chẳng hề nao núng về việc họ vu oan giá họa, cứ lo hộ trì Đông-dương. Ngài nói rõ ràng rằng bá-tánh tại Mầu-quốc nên để cho Đông-dương bình tĩnh — Đứng thay mặt cho Đại-pháp khen những người thuộc-dân lao khổ trong xứ này — Thiết là phải người phò trì dân chúng.

Người của quán Thời-báo sai đi Marseille đón tiếp quan Toàn-quyền thuật lại như vậy :

Marseille, 26 janvier.

Ông Albert Sarraut là Đông-dương Tổng-Thống đại-thần khi đến hải-khẩu Marseille rồi nói với tôi như vậy :

Nhơn dịp tức-hạ đến đây tôi xin cảm ơn quý-quan Thời-báo. Thiết quả không có báo nào mà cố ý chiêm nghiệm công việc của tôi làm hai năm nay tại Đông-dương và luận biện rất công bình như Thời-báo. Đông-dương thẳng cánh ta như Thời-báo công bình nên khỏi bị thiên hạ dị nghị bậy đều mà đối chúng hằng làm cho cái công cán đã dựng thành tựu tại Đông-dương vui lấp. Vẫn phần

trách nhiệm tôi lãnh qua mà vô trăn Đông-dương rất thiết nặng nề, may nhờ có Thời-báo công bình cứ thiết sự mà luận thì ai lại không vui lòng làm việc bồn phận.

#### Cách cử chỉ cai trị như cuộc hùn hiệp

Mà quả thiết tôi hằng có lòng tưởng Thời-báo không hề lầm đâu ! Tuy tôi cùng Thời-báo sở kiến bất đồng trong cuộc cử chỉ chánh trị bên mầu quốc mặc lòng, chớ về cuộc cử chỉ cai trị bên Đông-dương thì chúng ta sở kiến lược đồng. Thời-báo thiết từ thuở nay hằng có lòng chống chỏi đảng mà trừ các điều sai lầm trong cuộc cử chỉ cai trị người bồn bang Đông-dương và trong các thuộc địa khác. Còn phần tôi thì tôi cứ do theo việc kiến thức phân minh của Hạ-nghi-viện và Chánh-phủ Dân-quốc mà phân tẽ qui chánh ngay theo thói tục lệ Langsa xưa nay mà có, nhiều người hay quên, vì đã 40 năm tục lệ ấy các quan vô đi chiếm cứ Đông-dương đã noi theo như ông Francis-Garnier và các quan văn và các quan đại thần qua đây cai trị cũng cứ đó mà cử chỉ là ông Jules Ferry, Paul Bert, de Lanessan, Paul Beau v. v.

Các đứng ấy chẳng hề thị việc mở mang thuộc địa như là cuộc buôn bán hàng hóa vậy y đâu. Các đảng ấy hằng xem việc mở mang thuộc địa là một cuộc nhơn từ của loài người dùng

vấn minh mà phổ-thế đặng quảng khai dân chúng mà ta đã ra tay bảo bọc cùng đái chúng nó như người hùn hiệp với ta, hề đồng hoạn nạn thì phải đồng phú quý như ta vậy. Cái chủ nghĩa này nó làm cho cuộc cử chỉ như cuộc hùn hiệp bền vững quả y như trong lời ông Abel Ferry đã luận hóm thảng rồi trong lúc công đồng luận việc chánh trị xứ Agérie, như vậy: « Ta phải thương yêu người bồn địa và phải làm cho nó biết rằng mình có dạ thương yêu nó thiết tình, phải đái nó là người như kẻ khác, phải tôn trọng cái quyền lợi của nó. » Tôi tưởng tôi đã làm các chuyện này tại cõi Đông-dương rồi, nên hôm tôi xuống tàu mà về lò-gia, người bồn-bang đến đưa đón tôi một cách rất thiết yếu, vì có lòng cảm cái ân đức nhơn từ ấy.

(Sau sẽ tiếp theo)

### HÍ HƯỚC CUỘC

(Mots pour rire)

Tại nhà Lương-y :

Trình với Tiên-sư, chẳng biết tôi đau bệnh chi mà đêm nào cũng ngủ không đặng, bây giờ phải làm sao ?

Lương-y trả lời rằng : có một thể rất hay, là chú em coi sở nào người ta mướn gác nhà ban đêm như mấy thằng băng-ga-li đó, thì nên xin mà làm nghề ấy!

Đạt-ta-nhân đi một chập đến nơi bước đứng ngay nhân-dinh là nơi kỳ ngộ.

Chờ ấy rất vắn vè. Vì trong thơ không báo ra khâu-hao nên cậu ta ngồi đợi.

Chờ ấy vắn vè xa châu thành mà Đạt-ta-nhân trong lòng rất hân hoan là ngày giờ hầu đến sẽ đặng phỉ tinh ao ước bấy lâu.

Đồng hồ nhà thờ gõ 10 giờ. Nghe gõ đủ 10 giờ Đạt-ta-nhân lấy làm khoan khoái hơn nữa, cứ lấy mắt chăm chỉ ngó nhân dinh thấy cửa nẻo đóng kín mi, ngoài trừ trên lầu có một cái cửa sổ còn mở. Trong nhà có bóng đèn lò ra chiếu ánh lá cây, chắc có Bô-na-xơ ngồi trong dang chờ tinh-nhơn.

Anh ta nghĩ vậy rồi cứ ngồi đợi.

Đồng hồ nhà-thờ gõ 10 giờ rưỡi. Chừng ấy trong mình Đạt-ta-nhân dường như chẳng an, cả thân thể rớn ợc. Đạt-ta-nhân tưởng là tại mù-sương sa nhiều nên mới rùng

minh vậy, chờ kỳ trung trong lòng đã áy náy.

Đoạn anh ta tưởng có khi đọc thơ lộn giờ bèn lấy thơ ra đem gần cửa sổ mà đọc lại thì thấy quả trong thơ định kỳ ngộ là 10 giờ tối. Anh ta trong lòng không an, đồng hồ lại gõ 11 giờ, thì anh ta mới lo lắng vô cùng tưởng có khi có Bô-na-xơ đã bị họa hại gì đây rồi. Anh ta liền vỗ tay ba cái ấy là hiệu lệnh của các tinh-nhơn hay dùng, mà không thấy ai ừ hử lại, thậm chí không có tiếng dội lại nữa, mới là sui cho chớ.

Anh ta lại nghĩ hay là có này nầm chờ mình lâu rồi buồn mà ngủ quên sao chớ ?

Anh ta bước lại gần tường muốn leo vô nhà mà tường trơn quá liệu leo không được.

Anh ta đứng một hồi bèn ngu ý leo lên cây dặng dòm vào nhân dinh. Vì hồi còn thanh niên nên lẹ làng nói rồi làm rồi, anh

ta leo lên trên cây ngó theo cửa kiến mà dòm vào phòng.

Vừa dòm vào phòng thì thấy một cuộc góm ghê đáng thất kinh, thấy đèn sáng sủa mà trong phòng đồ đạc ngả nghiêng loan hàng thất thứ, có một cánh cửa kiến bề nát, cửa trong phòng bị tông bề ráo, ben đề đồ án té nằm dưới gạch, bình bễ, trái cây vàng cùng nhà bị đập dẹp dẹp. Ấy là dấu tại phòng này có cuộc ấu đã. Dòm kỹ lại thấy 1 cái vạt áo rớt dưới đất, và khảm màn và chần đều có dính vit máu.

Anh ta hoãn hồn bèn tuộc xuống đất mà đi thăm dò tình hình, thì mới rõ hồi này bắt ý, vì dưới đất có dấu chừa người căng ngựa đạp bầy và thấy dấu xe lũng đất, bởi Paris mà tới, rồi chạy trở về đường Paris.

(Sau sẽ tiếp theo).

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm



# CỤC ĐÔNG TÂN VẤN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

## LỮ-TỔNG SỰ TÍCH (tiếp theo)

Từ ngày Huế-kỳ chiếm đoạt Lữ-tổng mà cai trị thì nhơn dân trong xứ hằng ở ngoannganh luôn, việc ấy chẳng phải lỗi của chánh-phủ Huế-kỳ.

Hồi khởi đọan cai trị thì người Huế-kỳ phải dùng hết mọi phương thế mà chuyên chế dân Lữ-tổng, và phải chịu nhiều điều cực khổ quá.

Việc canh nông kỹ-nghệ bên Lữ-tổng từ ngày Huế-kỳ qua chiếm trị thì phải nhiều chuyên khôn bản là vì trâu bò bị bệnh toi xảy ra thình lình, lại xảy đến nhằm lúc Huế-kỳ chiếm thuộc địa mới là oan cho. Sự bày đánh thuế tiền vốn xuất ra cho vay, sự các hãng bạc không chịu cho dân vay, vì sợ các tá điền không chắc trả, tại điều luật còn lộn xộn lỗi thời nó làm thêm khổ cho dân, còn nhơn công thì có thuế khác. Nay Chánh-phủ lập nhiều hãng bạc để giúp con nhà làm ruộng, thì chánh-phủ trông cậy có lẽ chữa được việc mùa màng thất bát bấy lâu. Dân Huế-kỳ cũng tạo lập nhiều nhà công nghệ dân chúng nhờ đó mà làm thuế mướn lấy tiền chi độ thè na.

Chánh-phủ Huế-kỳ hằng gia tâm giáo huấn dân bần-thổ, làm cho nó được thuần phong mỹ tục, dạy nó học tiếng nước Huế-kỳ, nên có lập thêm nhiều nhà trường học văn chương chữ nghĩa, trường học phép buôn bán, và trường khác khắp cùng cả xứ Lữ-tổng.

Chánh phủ Huế-kỳ có lập tại Manille một trường kêu là *Xảo kỹ sư-phạm-học-đường* rất hoàn toàn, đều này làm chứng chánh-phủ Huế-kỳ thiết hảo tâm với người bần-thổ.

Trường dạy tiếng Hồng mao thiết là tấn ích lung, người lữ-tổng đủ bực sang hèn đều đến học.

Tuy vậy mà người Huế-kỳ cũng còn vọng tưởng đến việc cứu cấp con nhà làm ruộng rầy đã bị mấy năm cơ hàn khi trước, nên nay phải ta nha thiết xi.

Nghề làm đường thiết là bại hoại lắm, hồi I-pha-nho còn cai trị thì nghề

ấy thanh phát luôn, bán một tạ là 4 đồng bạc, lời mỗi tạ là 1 \$ 50. Ngày nay mỗi tạ lời có 5 cái mà thôi.

Những phương thế sanh nhai của người Huế-kỳ bày ra kể trên đây và cái căn lợi nghề làm đường không đủ giúp người bần-thổ cho hết nghèo nàn cực khổ huống chi là bắt nó t ả nợ vay làm ruộng thượng niên. Bởi chúng nó trả nợ không nổi nên các hãng bạc không dám cho vay, thì làm sao chúng nó làm ruộng được.

Hồi trước nghề làm đường là mối lợi nhứt của dân bần-thổ, nên dầu lợi thế nào, người Huế-kỳ cũng ráng giúp cho nghề ấy vượng lại.

Cũng nên ước xin cho cuộc kinh tế xứ Lữ-tổng được mau tiến bộ cho thỏa chí người bần-thổ, vì hệ nó tích hờn người Huế-kỳ chừng nào thì hiểm nghèo chừng nấy, vì nước Nhứt-bồn sẽ thừa cơ hội dịp tra tay vào mà xúi dân Lữ-tổng làm loạn.

Ngày nào mà Nhứt-bồn xầm lặng bờ cõi Lữ-tổng thình lình thì có phải là tại họ đã dòm thấy bụng nhơn dân lữ-tổng không phục Huế-kỳ chăng? Việc ấy chắc có. Thủng thẳng sẽ thấy dân Nhứt lần lần ló vào xứ mà âm mưu với dân bần-thổ tâm đầu ý hiệp với mình cũng như trong xứ Siam và trong Đông dương ta đây vậy.

Người Huế-kỳ sợ hiểm nguy này lắm, các báo chương hằng cao rao nài chánh-phủ tìm phương ngăn dân đi vàng đưng cho thâm nhập vào xứ.

Chư khan quan có ngày sẽ thấy tại thành Mani sẽ có cuộc rầy to với nhau như khi trước tại Kim-son đả Huế-kỳ đánh đuổi chệc, đốt nhà đốt phố của chệc vậy.

### Trung-quốc thời sự

**Dân làm loạn.** — Tên chệc Kao-ye-fi gốc gác ở tại Song-kiên là cựu trò của đầu lãnh cách-mạng Nieou-yong-ksen-tsen chỗ lên 18 trái phá đến thành Nam-kinh thì bị bắt và giải nạp cho ông Bình-thượng-hải-nguyên-nhung vẫn tội. Vậy nó khai và chỉ tên cho ông nguyên-nhung hay rằng: có nhiều người bằng hữu nó nhập lửa với bọn cách-mạnh hướng nam

## HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

### O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

Thiết là một hãng buôn có danh tiếng và những đồ bán tại hãng thì là đồ tốt và chắc chắn dùng lâu hư.

Có một mình hãng này được bán thứ nón casques hiệu Langlois không hề hư hay là méo mó như các thứ khác, (vì bởi cách làm riêng của hãng có cầu chừng) và lại nón đó có danh tiếng từ thuở nay trong cõi Đông-dương này.

Còn nón ni thì làm bằng ni tinh anh hào hạng, chẳng phải lộn các lông khác như nón bán rẻ tiền vậy.

Giày Langsa thì là đẹp đẽ, mang coi lịch lãm và lại chắc nữa.

Hãng có làm một cuốn sổ có hình và giá cả những đồ bán tại hãng. Ai muốn xin thì hãng sẽ gửi cho không ăn tiền.

Xin nhớ số nhà cho kỹ là đường Catinat môn bài 185.

## TRỊ BỆNH YẾU PHÁP

(Conseils médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đáng tiền, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thì giữ, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

## AI MA KHÔNG BIẾT DANH THUỐC HIỆU JOB

(Une marque appréciée des fumeurs)

Hiệu JOB là một hiệu thuốc và giấy của người Langsa bày ra cả toàn cầu đều van danh.

Nhà Boy-Landry mới lãnh trừ thuốc JOB rất nhiều. Những người hay ghiền thuốc đều phải nhớ, mình được một thứ thuốc ngon mà hút khỏi sợ bệnh hoạn chi hết đó. Thuốc này bán lẻ mỗi gói là 11 chiêm.

Hãy hỏi trong các tiệm bán thuốc giấy hút thuốc mà mua.

Nhà trừ giấy này ở số 19, đường Bonnard, Saigon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vấn giảm

### Chạy đàng mò mắc đàng mã Chạy thầy cả mắc thầy con

Ở đời chẳng có cái chi khoái cho bằng huợt trường. Nếu ở đi mà muốn thông thả mà chẳng được huợt trường thì làm sao thông thả với thiên hạ.

Bởi ấy cho nên sự bón huất tuy thiên hạ ít hay lo đến, chứ nó là một bệnh rất hiểm nghèo hơn bệnh dịch khi ấy là lời luận hữu lý những người có ăn học phải phục vậy. Sự bón huất nó làm cho đồ vật thực đồn dập trong đại trường, trong bao-lừ, bên sanh ra một thứ độc được, sẽ làm hại cho cả châu thân. Cái ruột mình chẳng phải là cây là đá, nếu bị vật thực đồn dập lâu ngày như vậy thì sẽ hư hại mà chết.

Vật thực nó đồn dập tại đại trường tại bao-lừ, bên trở ra ở hang của chừ độc trùng. Thường thường hề trong mình mạnh giỏi, đi sông bên có chừng, thì trong mình mọi việc an hảo, dầu cho phần là một vị thuốc độc đi nữa, mà hằng ngày đường đại liên huất bón, nên làm sao an hảo đặng.

Sự hại ấy rất lớn, cho nên tự cổ cập kim thiên hạ ai ai, lâu lâu cũng lo, lấy trường một lần.

Khi trước thiên hạ hay tra thông khoan, uống thuốc xỏ vắn vắn, mà vì chẳng thấy hiệu nghiệm chi, cho nên lần lần thiên hạ ít hay dùng cách đó.

Mà cách vài năm nay, coi thiên hạ lại ra uống thuốc xỏ, hề ai bán thuốc tiêu đàm xỏ đàm, hạ lợi mau mau đều mua uống làm cho đến đổi các quan lương-y phải giựt mình mà lên tiếng ngăn đón.

Có một ông lương-y rất có danh tiếng là ông Burlureaux bên thổ tận tinh thần hơi bít ngọc đặt ra một cuốn sách cương mục đề là: sự tẩy trường là đều đại cho dân trời.

Cùng nghĩ tốt xết, thì ông lương-y này lời luận rất hữu lý, vì các thuốc hạ lợi đều là vị độc được. Bởi vậy cho nên người ta có nói hề mỗi lần uống thuốc xỏ, thì cũng như khởi sự mình thuốc mình vậy.

Tuy mới ban đầu chưa thấy, chứ hề mỗi tháng mà uống năm lần mười lần, thì sự hại liền thấy rõ. Hoặc uống hoài nó quen ruột, thì phải đổi thuốc, hoặc phải uống nhiều hơn mới cử nổi. Xin hãy nghe lời luận của ông Arnozan:

« Hễ mỗi lần uống thuốc hạ lợi thì sẽ bị trường nhiệt, nghĩa là nóng trong ruột. . . . Nếu uống trường thì nó sẽ làm cho đại trường biến khác, bởi ấy mà sanh ra bệnh huyết suy. Mà nếu không uống thuốc hạ lợi thì làm sao? há đi để hơi phần nó xi làm cho huyết khí ở trước hay sao.

Ấy vậy chừ công phải rằng mà tựa thuốc hiền hậu mà uống bởi vì trong hai đều hai thì phải tựa cái đều hại nhỏ mà dùng. Mà mấy ai hay nghe lời phải như vậy.

Bởi ấy cho nên có người mới trừ nghĩ tìm kiếm một thứ thuốc rất tinh thần, rất

là bọn đàng sấm sửa khởi loạn tại Thượng-hải, Nam-kinh và Tứ-xuyên.

Ông Bình - thượng - hải - nguyên - nhưng bên tức tức sai linh bắt mấy người bằng hữu tên chệc Kao-ye-fi và cả bọn cách-mạng đình trú tại ba thành kể trên đây. Trong đêm 19 février, nhằm ngày lễ nguơn-tiêu thấp lên, thì Chánh phủ sai linh bộ linh thủy và linh tuần cảnh đi tuần do cả đêm vì người ta đồn dậy trời rằng: đêm ấy cách-mạng sẽ khởi nguy.

Qua ngày 12 février lối hai ba giờ xế các quan võ có hội nhau nơi tòa binh-pháp nghe ông Bình-thượng-hải-nguyên-nhung giảng luận về vụ truy tâm bọn cách-mạng hướng nam. Vì bọn ấy nay trú tại Thượng-hải rất đông.

Bọn cách-mạng tại Dương-tử nay nhập lửa với đảng ăn cướp và bọn bán muối lậu ở Tây-hồ. Chúng nó xin bọn ấy dấy lên một lực trong kỳ đã định. Bọn ăn cướp và bọn bán muối lậu ưng theo đều xin ấy và có sai hai tên tưng dăng đến Thượng-hải mua súng và bị súng.

Dân làm loạn. — Có tin bên thành Calcutta cho chánh-phủ Trung-hoa hay rằng: Đám chệc loạn nay có lập một hội nhánh tại thành Calcutta ẩn độ).

Quan Thống-đốc tỉnh Hồ nam cho hay rằng bọn đúc bạc giả cho đám cách-mạng hướng nam dặng dùng mà dấy loạn một lần nữa, đã bị bắt rồi.

Hai tên học-sanh bị xử trảm. — Có hai tên học-sanh bên Nhựt-bồn mới về, bị chánh phủ bắt mà xử trảm tại Vũ-xương, chiếu theo chỉ dụ tòa Binh-pháp ra luật phạt kẻ có tội đồng lửa với cách-mạng. Chánh-phủ có chuẩn cho 100\$ để lo việc tổng tang hai tên học-sanh này. Đến sau Chánh-phủ hay rằng có nhiều tên học-sanh khác cũng đồng lửa vô đám cách-mạng, nên Chánh-phủ bên truất hết phần tiền châu cấp cho các học-sanh đi ăn học bên Nhựt-bồn.

Một thầy cả Dòng sai bị thích, hai thầy cả bị ở tù. — Trung-hoa Hương-

truyền-báo nói rằng: Năm nay là năm hệ cho hội giảng đạo tại tỉnh An huy. Số là có nhiều thầy cả Dòng-sai hội nhau tại Lou-ngan-sou mà lo việc cấm phòng, không để Bạch-lang là đầu đảng ăn cướp kéo hết cả bọn thảo tặc đến đó mà nhiều hại các thầy cả ấy. Chúng nó giết ông Rich là cha sở họ Hôn kiều. Ông cha Allain và cha de la Taille bị nó bắt mà hạ ngục. Cha Gilbert trốn kịp.

Khi ấy có cha J. B. Rouxel ở Liêu-châu đánh giấy thép cho sứ quán Langsa hay. Giấy thép không nói hết các chuyện được, tuy vậy mà sứ-quán có đến nài chánh-phủ Trung-hoa trừng trị.

Xưa nay ai cũng nghe đồn rằng Bạch lang đại vương này dữ tợn lắm. Nó nhiều hại cả miền An-huy, ai ra tay cường cư thì nó không dung mạng đâu. Tại Tsang-kia-ouan có 200 gia thất hiệp lực đánh với bọn ăn cướp ấy thì trong ít ngày bị-nó phân thầy bầm nát như tương. Ban đầu bọn thảo tặc ấy vì ít lu la nên bị đàn trong làng đánh thua hoài. Chúng nó bèn rút về chốn lám sơn cùng cốc mà tự lập thêm cho đông. Vậy chúng nó xông vô làng Tsangkia-ouan giết thác hơn một trăm mạng đồn ông đờn bà và con nít lớp thì nó quăng xuống giếng cho chết ngọt, con gái và đờn bà còn đang xuân thời thì nó bắt đem về làm vợ. Người ta đi qua các nẻo đường ở kế cận làng ấy cũng gặp nhiều thầy bị giết bỏ nằm đấy. Có một thầy giảng đạo cải lương ở tại Tân-duong-châu gửi thơ cho quán nhựt trình N. C. Daily-New đề ngày 17 janvier mà nhắn tin rằng bọn ăn cướp toan xông vô phá thành Lô-chan. Bọn linh thú thành không khứng nhập lửa thì ăn cướp không dám xắm lẳng vào thành làm hung. Nhưng mà chúng nó có lòng cừu oán nên phóng hỏa đốt các nhà dân sự đùm đầu xung quanh phía đông châu thành Lochan.

Đoạn thảo tại kéo nhau đến cướp móc thành Kouang-chau-Tsien, xa

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tàn-vản giùm

ăm nay là  
o. tại tỉnh  
eu thầy cả  
u-ngan-fou  
không dè  
a cướp kéo  
ó mà nhiều  
ng nó giết  
ng kiêu. Ông  
aille bị nó  
rt trốn kịp.  
xel ở Liêu-  
o sử quán  
ông nói hết  
vậy mà sử-  
phủ Trung-

đồn rằng  
lũ tợn lắm.  
huy, ai ra  
ông dung  
quan có 200  
bị nó phân  
g. Ban đầu  
nên bị dân  
ai. Chúng  
n cùng cốc  
Vây chúng  
-oan giết  
g đờn ông  
i nó quăng  
t, con gá  
thời thì nó  
i ta đi qua  
ng ấy cũng  
nằm đấy.  
cải lương  
ly-New để  
tin rằng  
phá thành  
ành không  
rớp không  
làm hung.  
lòng cừ  
ac nhà dân  
phía đông  
đến cướp  
-Tsien, xa

hướng nam đông thành Lochan 90 dặm. Chúng nó nhập thành cách êm thấm quá chừng, vì bọn linh tuấn cảnh làm nội công đặng chia của với quân ăn cướp.

Ai mà tỏ ý cường cự, hoặc giấu của không chịu chỉ ra thì không khỏi hện về chín suối.

Đầy tới phiên thành Rouchi, xa hướng đông thành Kouang-Tséou 90 dặm cũng bị bọn nó xông vô cướp dật tài vật và giết nhiều mạng sanh linh trong thành.

Chánh-phủ nhứt định trừ bọn thảo tặc này. Ngày 26 janvier có một cái điện tin thành Bắc-kinh nói rằng: Chánh-phủ Bắc-kinh sai hai toán binh xuống Hồ-nam theo quan lãnh binh Touan-Tsi koei là người chịu lãnh việc truy tầm bọn ăn cướp này.

Quan đô-đốc Kai-feng-ou và nhiều quan khác bị hạ chức, và nếu không trừng trị nổi đám loạn trong kỳ định thì sẽ bị đui về nhà.

**1000 đồng bạc thưởng.** — Sở tuần cảnh Thượng-hải xin ông có nhứt Saigon truyền tin cho các báo-Saigon đặng ấn hành lời rao rằng: Ai điềm chỉ mối mạng giúp sở tuần cảnh Thượng-hải bắt đặng mấy tên giết bà Neumann tại đường Astor số 14, Thượng hải, ngày 23 janvier 1914 thì sẽ được thưởng một ngàn đồng bạc.

Trong lời rao có kể ra đủ các món đồ bị ăn cướp sát nhơn đó tóm thâu.

**Chỉ dụ cấm gả cưới con nít còn trong bụng mẹ.** — Viên-thế-Khải mới ra chỉ dụ định con trai đến 20 tuổi mới nên cưới vợ, còn con gái đến 14 tuổi mới được phép lấy chồng, cấm dứt thói gả bán con nít hồi còn nằm trong bụng mẹ.

**Cách cải trang bên Tào.** — Từ ngày Cách-mạng nhà sự bên Tào thì thói ăn mặc người tào cũng đổi theo mau chóng. Trong các thành lớn cùng nơi chợ-búa, người chệch phần đông hơn, bỏ áo dài quần rộng; mặc y phục theo người tây, đội nón tây, không còn đội cái mũ nỉ trên đầu nữa.

Dân hướng Nam khởi sự cải trang theo người tây được một lúc hèn lâu, hết hồi ấy rồi có nhiều người dân hướng Nam lại trở lại tục cũ, mặc đồ tào như xưa (phản tân qui cựu). Duyên cớ này là tại đồ tây mắc tiền quá (hết làm phách) muốn mặc cho đủ lễ với thiên hạ thì phải tốn bạc trăm chớ không phải ít đâu!

Về cách mặc quần áo tây thì chưa thành tục được, duy có nón tây thì người chệch ham mộ càng ngày càng thêm. Bởi vậy mới có thêm một nhánh thương mại nhập cảng cho người China thủ lợi. Chệch mua thứ máy nhỏ để thắt áo thung, may quần, đương vỡ kết nón, ai đặ' bao nhiêu thì làm bấy nhiêu.

Người chệch nay lập tiệm bán nón nỉ, nón trắng giầy tây đủ thứ kiểu. Tại hướng Bắc và tại Kinh-đô tào là chánh nơi thiên hạ chệch đuổi mà quăng, thì thấy ngày nay không còn mấy ai dùng đồ tào nữa. Người chệch nào mà không chịu từng tấc, còn lòng triều mến cái binh, thì hoặc đội nón nỉ mềm, hoặc đội nón hồng-mao cho kín đáo, kéo người ta ngó thấy đuôi mà bị rầy. Còn nón rơm và nón linh san-đá họ cũng dùng thường.

Người chệch muốn mua nón giá rẽ. Và hay đòi nón cho tốt. Nón nỉ đừng trội quá 20 tới 22 quan một chực ấy là tinh và tiền nón, tiền chớ và tiền bảo kê tại Quảng-đồng. Quanh cái nón phải vấn một rẻo lụa hoặc vải màu đen hoặc màu xám.

Tiệm bán nón bây giờ về phần người chệch gần khắp nơi, làm chủ họ mua rơm mua vải bên nước Hồng-mao đem về Tào làm nón. Tại Thượng-hải cũng có tiệm Nhứt-bồn làm nón nỉ, nón trắng đội mùa lạnh và nón rơm để đội mùa nắng. Lông nỉ họ mua bên nước Italie, còn rơm đương rồi thì mua tại Nhứt-bồn.

Thậm chi người đờn bà tào cũng không thêm mặc cái quần rộng như xưa họ lại ham mặc cùn như đầm tây vậy. Nói tắt một điều là dân Trung-hoa mỗi mỗi đều muốn bỏ củ đặng

hiền lương đặng giúp đại trường cử động tự nhiên, chẳng hề phạt lì hại trường.

Vì thuốc ấy hiệu là JUBOL mà quan lương y Frankel đã có luận giữa Thái-y viện ngày 28 juin rồi đây.

Lời luận ấy như vậy: « Tôi hết sức trú nghĩ, kiếm cách trị bệnh bón cho khỏi hại trường.

Theo ý tôi, bệnh bón sanh bởi tại đại trường biếng nhác, nay muốn cho hoạt trường, thì phải giúp cho đại trường cử động tự nhiên. Tôi bèn dùng thuốc JUBOL từ một hoàn đến ba hoàn, thuốc ấy rất nên thần hiệu, song phải uống cho vài ngày thì mới thấy hiệu nghiệm.

Chẳng có bệnh bón nào mà trị chẳng hết, mỗi đêm uống hai ba hoàn thuốc JUBOL mà dùng nhai, phải nuốt trọn, vì trong ruột thuốc rất đắng.

EMILE GAUTIER

Có bán trong các tiệm thuốc Nam kỳ. Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác sĩ-sư. Saigon, trước rạp hát tây và tiệm thuốc Hiep-A, đường Thụy binh, số nhà số 215, Chợ Lớn, ngang nhà giã thuốc.

**SỰ PHẢI TOAN LIỆU**

Ce qu'il faut faire

Khi nào quần áo vải của chur-tôn hoặc của con cái trong nhà nôi hư rách, mà muốn lo cho nó đỡ mới, thì chớ quên thứ vải tốt nhứt hiệu Con nai của hãng Dumarest, số 2 đường Charner Saigon. Vải này đã chắc mà màu nỏ cứ trắng tươi hoai.



Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giông

# RƯỢU COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này  
đựng trong chai lớn cũng ve nhỏ.  
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu  
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là **Cognac Moyet**  
hiệu rượu  
thiệt đó  
là một thứ rượu thiết  
nguyên, chứ không phải  
như mấy thứ rượu khác  
kêu là rượu Cognac đó  
đâu.



Nay có luật mới  
cấm không cho kén  
mây thứ rượu đó  
bằng rượu Cognac  
vì nó làm cho  
người nào uống  
nó phải mang  
bệnh mà chớ.

Chữ  
**COGNAC**  
trên nhãn nói  
trên đây thì  
đủ chứng rằng  
rượu hiệu của  
chúng tôi là  
thượng hạng.

Hãy thử ít  
chai rượu  
Cognac Moyet  
thì biết!

Mỗi khi ăn  
cơm rồi, uống  
nó thì mau tiêu  
lắm.

Khi nào mệ  
dùng một ly  
nhỏ thì chắc  
khỏe liền trong  
giây phút.

Nhắc lại một  
đeu là rượu  
Cognac Moyet  
rất trong sạch  
thiên hạ trong  
cả hoàn-cầu ai  
biết khi ăn-  
uống đều dùng  
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ **CÓ BÁN SỈ** ←  
TAI HÃNG

**Union Commerciale**

**Indochinoise**

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

→ **SAIGON** ←

canh cải theo kim thời. Hễ y phục  
đổi thì phong tục lễ nghi phong hóa  
cũng phải đổi theo nữa.

Đòn bà thời bó chun. Hồi trước  
phải có chỉ dụ cấm đòn bà chắc vanh  
ngón chon con gái, thì ngày nay  
không cần có luật cấm, tánh tự  
nhiên ai cũng ghét thói bó chon cho  
ra nhỏ lắm. Ai ai cũng khen rằng  
các trang diêm theo kim thời thiệt là  
tiện nghi ít bề hơn xưa mà không  
được xuê xoan như cách trang diêm  
của đòn bà xưa. Đòn bà Tào bây giờ  
mặc áo *khỉ* cũng gần tràn đồng.

Đòn ông chệch cũng càng ưa đeo  
giày choan cổ (*cravate*) cổ áo giã, lai  
tay giã, tằm dầu thơm, hút thuốc  
xi-gà, thuốc điếu, ống điếu, đi dạo  
chơi cả *Châu-thành* chả thèm hút  
ống điếu bình và *xỉa* thuốc cứt nữa,  
(*giỏi lắm!*)

### Xứ *chà và* (*Java*)

Mới đây bên *xứ chà và* người ta  
mắc dịch mà chết nhiều lắm. Tháng  
decembre năm ngoài đây có 482 người  
mắc bệnh dịch, trong số ấy có 431  
người chết.

## Nam-Kỳ Thời Tập

(tiếp theo)  
(*La Cochinchine*)

### Cuộc *kị-nghệ* của chệch

Chệch Chợtlon đang kim mặc y phục  
theo người tây, cho *đặng* đừng mua  
vải của người khác thì chúng nó bèn  
lập một lò kéo chỉ nhỏ tại thành  
Chợtlon.

Văn Dân-Hội tại Bắc-kinh nhóm lại  
mà luận biện bèn chịu bỏ y phục cũ mà  
bắt chước Âu-châu mặc y phục tây-  
nhon. Các ngài trợ bút trong các báo-  
quán tại Paris nghe tin ấy cười xòa.  
Song không có chingh mà cười vậy. Văn  
người tào hay có tánh noi theo tục lệ  
ông bà, y phục xưa nay đó đã bày ra  
từ đời nhà Châu đến giờ có hơn 3000  
năm rồi mà nay vùng đồng hồ rập  
nhau một tiếng mà bỏ ráo, là một việc  
rất quan trọng vì đã trừ nghĩ, lâu nay  
cân lượng việc lợi hại rồi, mới chịu  
khử cựu tưng là n vậy chớ! Như rửa thì  
phải đi phong diệp tục, hoán cải *kị-*

nghe thương trường luôn mới được.  
Dân-hội Bắc-kinh đã đành lòng  
hoán cải thì nhon-dân sẽ phải vùng  
cứ. Bởi đó mà cuộc *kị-nghệ* trở cách  
tạo sản đồ mới lần lần tiến hóa, chưa  
gi ngày nay đã thấy được mỗi thành  
lộ rồi.

Những áo tràng lụa-hàng, số-sá, các  
thứ giày hía bằng giấy, các thứ bình  
bằng chỉ xe nhuộm đủ ngũ sắc, các  
thứ nón mào của quan viên cũng là  
bà ban vận vật cũ nay đã đành bỏ  
đẹp lại một bèn, thì có nhiều nhà  
buôn theo xưa, cả xóm *kị-nghệ* cũ  
nay phải bế môn lại ráo.

Song le bỏ hết vậy thì phải dùng  
vật chi khác mà thế-lại chớ! Phải  
bày biện ra cách buôn mới, cách làm  
*nghe* mới *đặng* mà dụng các thầy thợ  
đư linh ra đó.

Khi ban đầu nghe nói người tào đi  
phong diệp tục thì người tây ai ai  
cũng là trầm trở rằng sao đồ tây  
bán mau chạy lắm, các lò Âu-châu  
sẽ mở tại Trung-hoa muốn vãn tiệm  
nhánh, hễ ai chịu khó qua đó *đặng* mở  
ngôi hàng thì chắc lời to. Thiệt nói  
cho phải, năm rồi các tiệm tây-nhon  
*đặng* buôn may bán đặc. Mà từ này  
về sau hết trông rồi, các ngài ời!

Vì cuộc *đuy tàn* mới bày ra thì  
chúng nó tạm dùng một lúc vậy thôi.  
Nay người tào đã tỉnh ngộ, tri hóa  
sẵn biết buôn tào bán tào đã thức  
giác một lược với tri tương lân tương  
trợ hiệp hùn đoàn thể mà tranh cán  
lợi rồi. Các báo tào đang lo giục thúc  
thiên hạ mau mau tranh cạnh *chặng*  
khá diên tri. Chưa gì đã có người  
đồng hồ lập hội tẩy chay ngoại hóa  
đề dùng đồ tạo sản trong *hộn-xứ* thôi  
đâu đâu thiên hạ rần rần rộ rộ. Song  
cũng có nhiều báo-chương tinh rợ  
nhiều đều rất tức cười. Như tại *Xân-  
xên* có cái báo kia tính như vậy:  
«Giả sử một tên linh một ngày hút  
hết là mấy đồng xu thuốc *Huê-kỳ*,  
thì cả cơ mỗi ngày hút là bao nhiêu,  
ấy vậy tiền của trong xứ mỗi ngày  
phải về tay Ngoại quốc là bao nhiêu.  
Về việc vải, ni, giày, nón cũng tính  
rợ như thế!

Thiên hạ rần rộ vậy thì chi cho

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có như mua, *chjrt* trính Lục-tình-tân-văn giùm

khỏi có đều thành tựu, họ nghĩ rằng :  
 « À, nay dân chúng Trung-hoa muốn  
 mặc đồ tây mà không muốn mua của  
 ngoại-quốc thì phải lo dệt lấy mà bán  
 lại cho nhau trong hôn-xứ. Đó, nhờ  
 vậy mà thầy, thợ, nhơn-công dư linh  
 của mấy lò cũ được có thiên hạ dùng;  
 các tiệm bán đồ xưa, nay có hàng  
 hóa mới mua về vào đó mà bán.

Mỗi ngày các báo cứ việc rung  
 chuông, đánh trống tranh mỗi lợi  
 với ngoại-bang. Vẫn trong thời đại  
 Nhị-thập thế kỉ này cuộc chinh chiến  
 chẳng phải còn sấp trận nhau như  
 xưa, các nước thế gian chỉ lo tranh  
 thương dành nhau cán lợi thôi. Ấy  
 vậy chúng ta muốn thắng hay là muốn  
 bại, muốn giàu hay là muốn nghèo.  
 Cách nào cũng tại nơi ta sở định.

Nghe thúc hối như vậy thì các kẻ  
 anh tuấn nức lòng bội phần, hăm hở  
 hơn xưa lắm lắm.

Đâu đó thiên hạ đang lo hùn hiệp  
 lập hãng lập lò. Họ nói rằng tại *Xân-*  
*xen* đường nào cũng có lập lò.

Thế cuộc tình cảnh như vậy thì  
 chệch Chợ lớn làm sao điềm nhiên tọa  
 thị cho được; mà tánh tình chệch hay  
 háo thắng tranh tiền nên không chịu  
 thua ai đâu. Bề gì chệch Chợ-lớn sẽ cất  
 lò cất xưởng, chớ chẳng không đâu.  
 Đã có giấy phóng hùn đặng kiếm  
 2000 \$ bạc mà lập lò kéo chỉ, tại  
 đường *Quảng-tông-cái* nơi phố  
 số 24.

Lò kéo chỉ ấy sẽ lo dệt áo lót, vớ,  
 khăn, vải, bố v. v. Sẽ tính lời nhẹ  
 nhẹ cho dân làm công nghệ  
 mua nổi mà dùng. Ấy là ban đầu hồi  
 còn đơn tiện rồi lần lần tiến hóa  
 tùy cơ ứng biến.

Nói tắt một lời, là nếu lò ấy mà  
 nên được thì trong ít lâu đây ta sẽ  
 thấy đồ của chệch làm rải bán khắp  
 mọi nơi trong đất Namkỳ này.

Đây tôi xin luận một đôi điều về  
 việc ấy: Chắc bề gì cũng có nhiều  
 cái lò phải lỗ vốn, vì nhiều người bộ  
 hành hay thuật lại rằng tại Hôn-khẩu  
 các lò dệt của quan Tổng-đốc  
 Trương-chi-Động lỗ vốn nhiều, các  
 lò dệt của chệch tại Thượng-hải cũng  
 lỗ vốn, là vì cuộc vụng tình không  
 đề phòng các việc gay trở xảy ra, vì

chệch chưa được giỏi, bề gì cũng còn  
 phải dùng tài lực của người tây Vi  
 lông cánh chưa đủ mới có sập sụn mà  
 muốn bay, thì chi cho khỏi đổ bể.

Và lại tuy nhơn công chệch rẻ mặc  
 lòng mà vì chưa thạo nghề, lành hay  
 dở thờ thì nếp như xôi, mà đầu đầu  
 cũng thế, tiền muốn nhơn-công càng  
 ngày càng phải trội luôn, bắt tảo tặc  
 vẫn đầu đầu giá nhơn-công cũng sẽ  
 bằng nhau.

Tuy rần rộ vậy mà chưa sao, việc  
 hiềm nguy chẳng phải là cấp tẩn.  
 Nhưng ta đã thấy nơi chun trời có  
 dạng đồng khối đèn.....

Nghĩ đến chừng nào thêm thắm,  
 chệch đang lo tranh lợi với thiên hạ,  
 còn Annam thì cứ điềm nhiên tọa thị  
 hoải. Chung quanh mình thiên hạ lo  
 toan, mình cứ ngủ hoải.

Annam còn đợi cái chi nữa mà  
 không thì thổ với người.

Hay là Annam tưởng của thỉnh  
 linh trên trời rớt xuống cho đó làm  
 giàu sao, hay là họ tưởng một đôi lời  
 ta khuyên lớn là đủ vược khỏi cái  
 vòng vụn về sao?

Đã vậy mà chưa gì đã muốn tây  
 chấy chệch. Tốt hơn là trước hết bắt  
 chước chệch, học đòi gương chệch, lấy  
 lòng dạng đi ra mà tranh lợi với  
 chúng có tài thì làm quan, có gan  
 thì làm giàu. Chừng vậy thì người  
 tây mới ra tay tế độ, chớ nay không  
 bột mà muốn làm bánh, thì làm sao  
 được.

G. Noll.

(Sau sẽ tiếp theo)

Aug. LOYE.

### THẤT THẬP NHỊ TINH XẢO KÌ SỰ

(Les 72 merveilles de la civilisation)

#### 5. — Điện-tin không giấy


(Vô-tuyến Điện-tin = T.S.F.)

Thường ở đời ít gặp cuộc nào khoái  
 lạc hơn là cuộc đi xa rồi trở lại gặp  
 bạn hữu còn mạnh giỏi luôn. Từ một  
 năm nay tôi mắc về lò-gia thăm từ  
 mẫu nay trở lại Namkỳ trợ bút với  
 tờ L.T.T.V. mà trợ cho chừ khản  
 quan giải khuya vài trống canh. Nhơn  
 dịp xin chúc cho các ngài và quí  
 quyến bốn chữ bình an khương thời.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

**THUỐC ĐIỀU MÈLIA**

Hiệu "MARINA"



Bán từ gói,  
 bao bằng  
 giấy dày,  
 đựng  
**20 ĐIỀU**  
 đầu có  
 thoa keo.

Ở ngoài lại  
 có bao một tam giấy mỏng, đồ dặng cho  
 khỏi ướt thuốc; trong tám giấy đó, lại  
 có một tấm hình rất tốt và một  
 con tem nữa.

Thuốc thiệt ngon vẫn bằng  
 giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai  
 ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc  
 "MARINA" đó lắm.

Đâu đâu cũng có bán, cho tới trong  
 mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có  
 bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine  
 UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
 SAIGON-34, B<sup>e</sup> Charner, 34 - SAIGON

**RƯỢU**

**ABSINTHE JULES PERNOD**

Rượu đựng trong chai lớn cũng ve nhỏ.  
 Rượu này dọt tại Đại Pháp-Quốc trong  
 lò có cựu xưa nay, ấy là một thứ rượu nhưt hạng  
 làm bằng các rượu mạnh lâu năm và thảo mộc.  
 Chế một ít vào ly, pha với nước là má dưng, thì  
 rượu ABSINTHE JULES PERNOD  
 sẽ làm cho mình đã khác, biết đời đặng ăn cho  
 phần chán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
 UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
 SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

**RƯỢU CÓ BỌT**

**Duc de Piemont**

Thứ rượu này ngon lắm, ngâm no trong với nước  
 đá cho lạnh mà uống thì chẳng có rượu nào i ảng  
 Trong này đầm lể, đầm tặc đều dùng nó mà  
 làm cuộc vui.  
 Nên mua rượu này mà cho anh em, vì ai dưng toi  
 nó thì đều đặng khoái chí vui lòng.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
 UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE  
 SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

SOCIÉTÉ FRANÇAISE  
DES  
Distilleries de l'Indochine

Usines à  
BÌNH-TÂY (Cochinchine)  
HANOI — NAM-BÌNH — HẢI-DƯƠNG  
(TONKIN)



RƯỢU NGŨ GIA BÌ

Rượu này là rượu thuốc, ngon và rất bổ người khi, tiêu thực.

Uống rượu này ngon ăn và ngon ngủ.

Mấy tiệm bán rượu An-nam trong Lục-Tỉnh và mấy chợ đều có bán rượu này, đựng bằng ve có nhãn in như trên đây.

Khi trước tôi có luận Điện-khi cho các ngài tiêu khiển. Trong nhiều bài sau chót tôi có nói người ta dùng điện-khi cho hơi chạy theo giây kềm hoặc giây đồng giây thép mà sang tin thông đồng các xứ xa xuôi, ấy là giây thép gỗ hoặc giây thép nổi tiếng, như đây lên Biênhhòa, xuống My-tho vậy.

Các ông thông thái đã bày cách sang tin thông đồng các xứ xa xuôi vậy được là một điều rất tiến bộ đáng khen. Song các ông thông thái nay lại đã bày thêm hay hơn nữa, chẳng cần chi phải dùng giăng **giây kềm, giây thép, giây đồng** mà mỗi ngày trong các miền vạn bang chừ quốc đều **sang tin thông đồng** cùng nhau như mình ở bên gần nhau **nói chuyện vậy**. Cách mới bày đây là **Điện-tin không giây** (Vô-tuyến điện-tin = télégraphie-sans-fil, viết tắt là T.S.F.)

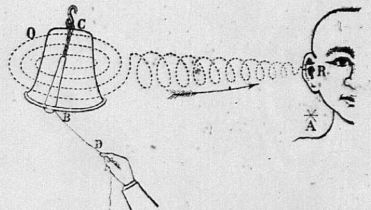
Mới nghe nói không dùng giây thép, giây kềm mà ở xa thông tin với nhau lạ thì ai cũng lấy làm lạ. Nhưng vậy là chuyện thật-sự mà chẳng phải là việc vô thường cổ-quái đâu, không có thần thánh chi, tiên phật nào trợ lực vào đó đâu. Cách sang tin nhậm lệ phương tiện được như vậy là chỉ nhờ có máy rất đơn sơ và rất mạnh mẽ của trí người phạm nhơn tục tử bày ra thôi.

Và lại Điện-tin-không-giấy tự cổ cập kim đã có lâu đời rồi. Khi mình ở xa mà hú nhau không phải là vô-tuyến điện-tin sao; khi mình ở xa giờ tay làm dấu, hoặc ban đêm đốt lửa ra hiệu lệnh, không phải là sang tin không có dùng giây sao? Trống đánh chuông rung kèn thổi, mõ kêu, không phải là hiệu lệnh báo nhau tin tức hay sao?

Từ thưở nay chừ-tôn có ý chiêm nghiệm tiếng trống, tiếng chuông, tiếng kèn, tiếng mõ, tiếng hú ở xa mà vì có sao lọt vào tai ta nghe rõ được không? Nếu chừ-tôn biết rõ vì sao thì cuộc vô-tuyến điện-tin này không có chi màu nhiệm huyền diệu gì đâu.

Đây tôi xin thí nghiệm một việc rung chuông thì các ngài rõ thấu cơ

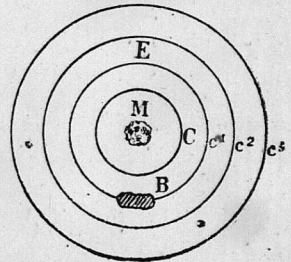
quan cuộc không dùng giây mà sang tin thông đồng khắp các xứ được.



Hình số I chữ **C** đó là chuông bằng đồng, chữ **B** là cái dùi treo theo đó, chữ **M** là tay người nắm giây **D** mà rung, **R** là lỗ tai người ở xa nghe, thí dụ ở xa 4000 thước.

Khi cái dùi **B**, bị tay **M** dục giây **D** nó bèn va vào mình chuông **C** thì chuông liền ngân, nghĩa là cả mình cái chuông đều rung, con mắt thật ta thấy được cũng như cái cồng treo, nếu mình đánh cồng thì thấy cả mình nó rung cũng như thế

Khi cả mình cái chuông rung như vậy thì khi trời bao phủ chung quanh cái chuông phải rung theo (bởi thế *an-nam mới nói: đánh trống đồng chuông, vì khi trời nó rung nó động lay đến chuông*) khi trời động lay vậy rần rần động lẫn dang ra xa châu vì khắp cả bốn phía như **dợn sóng có tiếng ngân** (ondes sonores = không khi-chi-ba-dộng). Nhưng con mắt thật ta không thấy được cái khi dợn sóng ấy, vì khi trời vô hình vô xứ (không mui lai màu sắc gì) nên ta không thấy nó được, mà thiệt nó có dợn.



Song nếu các ngài lấy một vật chi nặng mà quăng xuống mặt nước đang bình tịnh **E**, tức thì các ngài thấy nước dợn vòng tròn **C, C<sup>1</sup>, C<sup>2</sup>, C<sup>3</sup>** v.v. lẫn nhau mà dang ra ngoài xa. Như khi ấy có cái nút ve linh bình gần đó

Mỗi nhà thơ giây thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

à sang  
roc.



ng bằng  
heo đó,  
y D mà  
a nghe,

ực giáy  
ng C thì  
minh cái  
t thấy  
eo, nếu  
minh nó

ng như  
g quanh  
i thể an-  
chuông,  
láy đến  
rần rần  
vi khắp  
bó tiếng  
ông khi-  
ít thịt ta  
yn sóng  
h (không  
ông thấy  
n.

t vật chi  
rợc đang  
gài thấy  
², C³ v.v.  
xa. Như  
h gần đó

thì mỗi đợt sóng qua ngan nó, sẽ đưa nó trôi lên hụp xuống, chớ không hề đưa nó chạy qua chạy lại bao giờ.

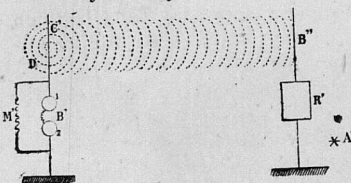
Vòng tròn **dợn nước** lẫn nhau tuôn ra đó thì con mắt mình thấy được vì nước có màu sắc. Còn trên khi trời tuy mình không thấy được chớ khi trời cũng dợn như nước vậy. Dợn-khi ấy tuôn chạy tước vào lỗ tại **R** mình đứng xa tại chỗ chữ **A**, làm cho mình tri giác, nghĩa là nghe được tiếng chuông rung.

Ấy có phải là ở đằng xa sang tin mà không dùng giây chặc gì chăng? - Ờ, phải chớ!

Giả sử như ta dùng dùi mà gõ vào chuông một cái nghĩa là câu nói chỉ đó, hai cái nghĩa là câu nói chỉ đó, thì có lẽ nào mình ở đằng xa mà báo tin nhau không được sao? Sự này không ai dám nghịch luận, nếu bày ra vậy mà thông đồng tin tức thì cũng kêu là **điện-tin vô-tuyến** vậy mà! (1)

Nếu dùng chuông, dùng còi mà đằng xa thông tin nhau được thì dùng máy **điện-khi** cho mạnh thông tin nhau cũng được thế, đồng một cách như cái chuông hình số 1 vậy.

Xin các ngài hãy xem cái hình số 3 dưới này cho kỹ:



Ấy là một sợi giáy đồng treo thông xuống giữa trời. Ấy là chuông **điện-khi**. Một cái chớp-nháng **điện-khi** như trời chớp nháng khi sa mưa dónng vậy, ở chính giữa 2 trái châu bằng đồng số 1 và số 2, nhờ máy **điện-khi** chuyển động mà xẹt ra tại chỗ chữ **B**, thì chớp nháng ấy khá tỷ như cái dùi chuông **B** trong hình số 1 vậy.

Tại chỗ chữ **A** có đặt sẵn một giàng máy **R** khá tỷ như lỗ tại **R** trong hình số 1 vậy.

Khi chớp nháng **điện-khi** tại chỗ chữ

(1) - Như mô ba hồi lại ba dùi kêu là mô lệ, một hồi lại một dùi là mô xin cứu cấp, mô ba dùi, ba dùi vậy là mô bát loạn.

**B** nhờ máy **M** mà xẹt ra, thì hơi **điện-khi** nương theo sợi giáy **C** mà chạy làm cho nó **rung động**, chẳng khác nào như cái chuông **C** trong hình số 1 rung động vậy. Giáy **C** rung động làm cho khi trời bao phủ chung quanh giáy ấy rung động lẫn nhau tuôn ra châu vi tứ hướng cũng như khi dợn sóng có tiếng ngán, khi mình rung chuông vậy; hoặc cũng như nước dợn sóng có tiếng ngán khi mình lấy vật nặng mà quăng xuống mặt nước bình tĩnh vậy. Song vì nhờ sức **điện-khi** mà dợn nên phải kêu là **dợn điện-khi**, sức mạnh nó chạy mau vô cùng, mỗi sao đồng hồ (một nháy mắt) chạy được 300 triệu thước. Văn nội thể gian chỗ này qua ngay chỗ kia hết sức xa thì đo được 20 triệu thước, vì vòng châu vi trái đất có 4 triệu thước; như vậy thì các ngài rõ ở đây mà gõ một cái trong máy, thì dẫu xứ nào xa cho lắm cũng liền hay trong nửa nháy mắt.

Khi mình động máy thì dợn **điện-khi** tức tốc đến đụng vào giáy **C** tại chỗ chữ **A** như dợn tiếng chuông chạy vào lỗ tại **R** trong hình số 1 vậy.

Song rùi thay trong thân thể ta còn thiếu một đầu là lỗ tai ta không tri giác được cái hơi **điện-khi** ở ngoài trời dợn vào.

Mà cũng, may cho nhơn loại, là nhờ có các ông thông thái tìm ra máy để nghe hơi **điện-khi** dợn vào tại là máy **R** trong hình số 3 đó.

Nhờ vậy mà họ dùng dấu để đánh giáy thép thường kêu là **dấu morse** (có ấn hành trong số 204 L.T.T.V.) mà thông dụng. Một cái gõ xuống mau là một điểm (.), một cái gõ xuống để lâu chút là 1 (ngan (-) thì thành ra . \_ là chữ A, còn \_ . \_ là chữ B. *vần vần* nhờ đó mà thông đồng tin tức nhậm lệ như nháy mắt.

Đó các ngài đã rõ là việc dễ như trở tay, có cần gì phải thiên tiên, địa tiên, triết giáo, mới bày ra cuộc phương tiện cho nhơn loại nhờ sao?

Sự học hành nó dạy khôn ta rằng hệ đa văn quản kiến thì tìm thật-sự mau lệ như trở tay. Còn sự đổi nạt



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đòn ông và đòn bà. Làm cho thân thể ngủ tạng lực phủ thành. Giúp cho mau có con. Cách dợn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một môn thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu này là một môn khai vi. Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

**KHẢ KÝ**

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chur qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho đồn-hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc hiệu này **Bao xanh**. đã to mà lại vắn chắc. - Có dân choàng một rêu giáy trắng ngoài bao. - Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên. ma quỷ thấy cũng phải tránh.



**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
CHỖ VÀO XỬ BÁN  
ở đường Kinh-lấp môn bài số 68, SAIGON

**Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tàn-vạn giùm**

quê lậu nó làm cho ta u mê ám  
chương không hiểu được việc chi ráo.

Bây được như vậy rồi cớ nhơn đó  
mà làm ích lợi chi cho thiên hạ nhò  
chăng?

Tuần sau sẽ biết!

LA MOUKÈRE.

### NAM NỮ HÔN NHƠN VỆ SANH

(Hygiène du Mariage)

#### Luận về Nguyệt-kinh bất hết và không có.

Nguyệt-kinh có hai ba lần mà không  
thấy nữa, thì cái sự đó có thường,  
không phải lo sợ chi, có người bắt  
đi mau thì mấy tháng, mà chậm thì  
mấy năm, rồi sau có lại.

Khi lại thấy đường kinh hoặc  
mình cảm khí lạnh hoặc cảm khí  
thấp, thì nó tự nhiên phải bật đi mà  
sinh ra những chứng như đau, khát  
nước, trong lòng buồn bực. Thì lúc  
đó phải lấy nước hơi nóng tắm nửa  
dưới hạ thể vài lần, thì đường kinh  
trở lại, nặng thì hai ba tháng cũng  
còn chưa thấy, thì phải uống thuốc  
ngay, nếu diên trì thì nó sinh ra  
chứng Bạch-dái.

Nguyệt-kinh không thấy, là bởi  
tại Tử-cung nhỏ hẹp, hoặc là bị vật  
gì lấp cái đường Kinh-thủy đó đi, thì  
phải mời thầy coi mạch ngay, không  
nên lấy làm sự mắc cỡ mà không  
dám nói, để sanh ra các chứng bệnh  
nặng, thì thiệt là sự bất-hạnh cho  
bọn nữ-lưu lắm.

#### Luận về kinh kỳ ra nhiều quá

Người ta kinh kỳ nhiều là 3, 4 ngày,  
tới 5, 6 ngày là cùng. Song cái đó  
cũng là cái lệ thông thường mà thôi,  
có người tự nhiên bật lâu rồi sau lại  
thấy, tới một tháng mà không hết,  
thì cái đó kêu là kinh kỳ nhiều quá.

Kinh kỳ tuy rằng ra rất ít, song ra  
luôn tới một tháng, thì thiệt là hại  
người lắm, mà sanh ra trong thân  
thể ốm yếu, ngoài bì phu vàng lợt,  
như đau, mờ mắt, điếc tai, đau lưng,  
ăn uống không tiêu, và thành bệnh  
kiết. Cái chứng đó tuy tại chứng  
huyết-đa, song cũng bởi sự cho con

nit bú sữa mãi, mà sanh ra bệnh đó  
cũng có. Thì phải thôi không cho  
con bú sữa, cấm sự giao cấu, lấy  
nước biển, hay nước lạnh mà rửa  
dưới hạ-thể luôn luôn, và uống thuốc  
bổ, thì bệnh sẽ hết.

#### Luận về kinh kỳ mà đau.

Con gái khi mới có kinh kỳ một  
vài lần, thì thường nó làm đau, rồi  
sau thì không có đau. Nếu kỳ thấy  
kinh mà đau luôn ấy, là bởi nơi Tử-  
cung không đặng đều. Như người  
đòn bà chưa có thai bao giờ, tới 30  
tuổi mà có kinh, thường sưng dưới  
hạ-thể đau nhức, người thì gầy ốm,  
mà thấy vật vì cũng sợ. Có người  
kinh kỳ không đều thường có cái  
màng trắng theo kinh thủy mà ra,  
thì trong mình rất đau đớn quá, cho  
nên những người có bệnh đó, thấy  
có kinh thì sợ như thấy ma quỷ.

Những đòn bà mà có bệnh đó, thì  
bộ đồ sanh hoá yếu đi, nên khó mà  
sanh con được, phải thường thường  
cho ấm trong thân thể, không nên lo  
lắng sự gì, và không được làm việc  
khó nhọc. Có khi sanh ra chứng ấu-  
thở, mà mặt đỏ như, như đau đầu, đau  
lưng, trong mình mỗi mệt, chơn tay  
buồn bực, hề kinh kỳ hết thì các bệnh  
đó cũng hết, tới tháng sau có kinh kỳ  
thì bệnh đó lại sanh ra, là bởi tại  
khí huyết trong mình đình tích, thì  
phải uống thang vận-huyết chi-thống  
sẽ khỏi hết.

### GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN

ÍT LỜI KINH TRUYỆN

(Explications de quelques passages des classiques chinoises)

ĐẠI-HỌC (tiếp theo)

(Science des adultes)

#### Sở vị tề kỳ gia tại tu kỳ thân giả

(Thừa gọi rằng: Chính đốn trong nhà,  
bởi sự sửa nết mình ấy)

#### Nhơn chi kỳ sở thân ái nhi tích yên

(Người ta chung thừa chỗ thương yêu  
mà sai vậy)

#### Chi kỳ sở tiện ở nhi tích yên

(Chung thừa chỗ khi ghét mà sai vậy)

Chi kỳ sở uỷ kính nhi tích yên  
(Chung thừa chỗ kính sợ mà sai  
vậy)

Chi kỳ sở ai, cang nhi tích yên  
(Chung thừa chỗ thương xót mà sai  
vậy)

Chi kỳ sở ngạo đọa nhi tích yên  
(Chung thừa chỗ kiêu ngạo trẻ nãi  
mà sai vậy)

#### Cổ háo nhi tri kỳ ác

(Cho nên yêu mà biết thừa sự xấu  
của người mình yêu)

#### Ô nhi tri kỳ mỹ giả

(Ghét mà biết thừa sự tốt của người  
mình ghét ấy)

#### Thiên hạ tiền hi

(Thiên hạ ít có người như vậy đó)

#### Cổ nghan hữu chi viết

(Cho nên Tục-ngữ có câu rằng)

#### Nhơn mạc tri kỳ tử chi ác

(Người làm cha chẳng biết con là  
xấu)

#### Mạc tri kỳ miếu chi thạc

(Người làm ruộng không biết lúa  
mình là tốt)

#### Thử vị thân bất tu bất khả gi tề kỳ gia

(Ấy mới gọi rằng: Nếu mình không  
sửa, chẳng thể nào chỉnh đốn trong  
nhà được)

Đây cũng là lời thầy Tăng-Tử thích  
câu Tu-thân tề gia của đức Phu-tử  
nói chương trên.

Nghĩa là câu của ngài nói: Có Tu-  
thân mới Tề-gia vậy. Là phẩm người  
ta không ai là phải cả, cũng không  
ai là quấy cả, nên mình phải xét sự  
đáng thương sẽ thương, sự đáng ghét  
sẽ ghét, không nên yêu thì nói là tốt  
mà ghét lại nói là xấu, ấy thì là mình  
tr vị, chớ không phải là nghĩa tu  
thân. Nhiều người yêu ai thì yêu hết  
bực, mà ghét ai thì ghét đặng ghét  
cay, sợ ai thì ra lòn vào cúi, thương  
ai thì chín bỏ làm mười, mà mình  
thì sanh ra kiêu ngạo trẻ nãi, ấy là  
bởi sự mê đắm quá đối thành ra  
người thiên vị mà không biết sửa  
mình, cho nên thiên hạ ít có người  
thương mà còn biết chỗ xấu của người  
mình thương, ghét mà còn biết sự tốt  
của người mình ghét, như câu Ngạn-  
ngôn nói: « Biết con thì còn ai bằng

Mỗi nhà thợ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn gồm



cha mẹ, bởi thương yêu quá mà không biết sự con dờ. Biết lúa tốt còn ai bằng người làm ruộng, bởi lòng tham quá đời nên không biết lúa mình tốt. Cho nên ngài mới nói: *Thân không tu, thì nhà có bao giờ chĩnh đốn được.*

**Diễn-luận**

Người ta đem thân đứng trong vòng thiên địa, cũng là người trong một nước, mà chủ cả một nhà, phải sao cho đứng đắn cái thân mình, mà làm gương cho vợ con đây đó, thì trong nhà mới trên ra phận trên, dưới đánh phạt dưới, không đến nỗi hỗn độn chi gia. Chớ mình còn mê đắm một bề, không rõ toàn thể, mà muốn cho trong cửa trong nhà, đầu ra đây cả sao được. Như người yêu thì yêu quá, mà người ghét thì ghét hoai; sợ người ta thì coi thân mình như đũa ắp đũa ở, thương người ta thì coi như anh như em, ấy là mình không tu, cho nên mới sai lầm như vậy, thì còn muốn cho cửa nhà có nề nếp được đâu.

Nay coi thiên hạ lắm người, chồng đánh bạc mà muốn cấm vợ đánh bài, cha ăn trộm mà muốn mong con làm quan, ấy là chưa rõ cái nghĩa tu thân vi bổn. Còn những đám hạ lưu xấu hội, thì chỉ qui hồ cho có quần lành áo tốt, ăn sung mặc sướng, khi từu-điểm, lúc trà-đỉnh, thân chi ngoại, dầu cho đất đỏ trời nghiêng thì cũng mặc, như vậy, thì còn biết chi là nhà là nước là thiên hạ nữa.

Thương ôi! Thân mình là chủ một nhà, dân một nước, mà mình chẳng lo thân, còn có trách ai là tề nữa. Bởi làm sao mà người ta thị mình như trâu như ngựa? Cũng chẳng qua là tại mình tự khi cái thân mình mà thôi.

Coi như bên Âu-châu, người thì đem thân vượt biển, mà kiếm ra thế giới mới, người thì chẳng nề đều cực khổ cứ lo học hành, mà lập ra kỹ-nghệ mới, trăm ngàn năm vẫn còn đồng tương sa ngà. Thân như vậy, mới là cái thân có quân hệ ở địa cầu, mà nên danh bất hủ. Chớ cứ chi những lễ tiết nhớ mọn, mà bỏ buộc lấy thân vào cái thói xưa, mới là nghĩa tu thân sao? *Còn nữa.*

**KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI**

(tiếp theo)

(Poème de Kim-Vân-Kiều)

1236 Sao bằng lộc trọng quyền cao ?  
 1237 (Công danh ai đắc lối nào cho qua ?  
 1238 (Nghe lời nàng nói mận mà,  
 1239 (Thế công Từ mới trở ra thế hàng.  
 1240 (Chỉnh nghi tiếp sứ vội vàng,  
 1241 (Hẹn kỳ thúc giáp quyết đàng giải binh.  
 1242 (Tin lời thành hạ yên mình, (a)  
 1243 (Ngọn cờ ngợ ngác trống canh trẻ trăng.  
 1244 (Việc binh bỏ chẳng giữ giàng,  
 1245 (Vương sư dòm đã tỏ tướng thiết hư.  
 1246 (Hồ công quyết kể thừa cơ.  
 1247 (Lễ tiên binh hậu khắc kỷ tập công.  
 1248 (Kéo cờ chiêu phủ tiên phong,  
 1249 (Lễ nghi giàn trước, vác đồng phục sau.  
 1250 (Từ-công hờ hững biết đầu,  
 1251 (Đại quan lễ phục, ra đầu cửa viên.  
 1252 (Hồ-công ám hiệu trận tiền.  
 1253 (Ba bề phát súng bốn bề kéo cờ.  
 1254 (Đang khi bắt ý, chẳng ngờ,  
 1255 (Hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn !  
 1256 (Từ sanh liều giữa trận tiền,  
 1257 (Dạn dầy cho biết ngan liền tướng-quân !  
 1258 (Khi thiêng khi đã về thần,  
 1259 (Nhiên nhiên còn đứng chôn chơn giữa vòng.  
 1260 (Trơ như đá, vững như đồng,  
 1261 (Ai lay chẳng rùng, ai rung chẳng dơi !

(1246) Thời sao bằng ra hàng, thì đặng quyền cao lộc trọng, phú qui vinh hoa, đường công danh còn ai đắc lối nào cho qua cái lối đó.

(1247) Từ Hải nghe Kiều nói mận mà và phải lễ như vậy, nên mới trở cái thế công mà làm cái thế hàng.

(1248) Liền sai người sửa soạn lễ nghi ra cửa quán, dựng mà hoan nghinh sứ thần của Tống-Hiến, rồi định ngày bỏ gươm giao lại, mà cho quân lính về.

(1249) Anh ta nghĩ có cái lời thề ở dưới mặt thành là chắc rồi, nên ngọn cờ độc lập coi chẳng thấy phát phơ, mà tiếng trống báo canh, nghe ra điều rời rạc.

(1250) Việc binh phải có quân chiến quân thủ, mà anh ta bỏ chẳng giữ giang chi hết trời, nên quan quân dò là đã rõ dựng cái sự thiệt hư của anh ta như vậy.

(1251) Tống-Hiến nhơn dựng cái cơ hội đó, mà làm trước lễ tiên binh

hậu, dựng để lừa đánh Từ-Hải ngay khi bắt cần.

(1252) Đi tiên phong thì kéo một lá cờ chiêu-phủ, để cho Từ-Hải khỏi nghi, bao nhiêu lễ tiếp hàng thì bày ra trước, mà nhữnh đồ binh khí thì phục ở sau,

(1253) Từ-Công nghĩ không dè cái mẹo lừa mình như vậy, nên chỉ mặc áo lễ phục đội mũ đại quan ra đứng hoan nghinh ngoài cửa viên môn mà thôi.

(1254) Hồ-Công thấy tình hình như vậy, liền nổi ám hiệu ngay trước trận tiền, dựng cho ba bề phát súng bắn vào, bốn bề kéo cờ đổ lại.

(1255) Đang khi chào mừng vui vẻ, chẳng dè đầu công kỳ vô bị. Như vậy, đầu cho sức lực như hùm, tới khi đã sa cơ, cũng phải chịu cho người ta đánh trời.

(1256) Nền Từ-Hải gian mà chết ngất ở trước trận tiền, chọ mà biết Tống-quân có gan to như vậy.

(1257) Thương ôi ! nghĩ mà kỳ cho anh ta quá chừng quá đời, linh hồn khi đã về thần rồi, còn xác không mà vẫn đứng nhiên nhiên ở giữ vòng trời đất.

1258 Anh ta thác đứng như vậy, mà cứ trơ như tượng đá, vững như tượng đồng, dầu cho lay cũng không rùng, mà ai dung cũng không rời.

(a) Là lời cầu hòa. (Sau sẽ tiếp theo)

**NHÀN ĐÀM**

(Contes amusants)

**Nhứt vợ nhì trời**

Nhiều ông nghị luận nói: Quyền đờn-bà có tôn thì trong nước mạnh. Tôi thiết nghĩ bên Á-đông ta tôn nữ-quyền có lẽ hơn cả hoàn cầu thế-giới. Cõi bên Tào có câu tục-ngữ rằng: *Phụ lão-bà đích đô nguyên-soái* (sợ vợ như ông quan đại-tướng). An-nam ta có câu *nhứt vợ nhì trời*. Chư khan-quan nghe như vậy, nghĩ coi trong vạn-quốc còn đâu hơn bên Á-đông ta nữa không? Như nước ta có người ngày thi đi làm đồ mờ-hôi, xót con mắt, tối về còn mượn cái xe kéo đi kiếm tiền thêm. Như vậy, thân trai còn có cái gì là cái vui ở trên đời này nữa, mà phụ-nhơn ở nhà,

thì khi bài-cáo me khứa, lúc lại Túc-sắc, tam-hương, ăn chơi cũng đã trải mùi đời, mà sao không sự gì tấn-hóa, là bởi có chí? Người xưa có bài thi nhưt vợ nhĩ trời rằng:

*Khôn đến暮 này là có một,  
Khéo như con tạo cũng không hai.  
Vợ đâu có lẽ hơn trời hã?  
Vợ chỉ hơn trời cái ấy thôi!*

Nhơn chuyện đó, nghĩ nhớ xưa có mấy anh sợ vợ là đời, xin kể lại để làm một chuyện giải buồn.

Xưa có 3 anh có tánh sợ vợ, coi sợ hơn học-trò chữ nhu sợ ông thầy đồ nhà quê.

Một bữa kia 3 anh ngồi bàn định với nhau rằng: « Chúng ta tuy rằng sợ vợ, song sợ vợ ta, chớ không phải ta sợ vợ người. Mà ai cũng cười ta là không có huyết-tính nam-nhĩ!

Coi đời nhiều anh nói không sợ vợ, sao cha mẹ mắng thì cãi? Mợ vợ nó mắng thì cười hoà? Xưa như ông Đông-pha nghe tiếng Hà-đông sư tứ, dứt mình sợ mà rút gậy xuống đất. Ông nguyên-Trực thấy vợ cầm thước ra cắt ao, nghĩ cho nó quyết đánh mình mà vụng chạy nháo. Như vậy thì sự sợ vợ, không phải là một thời này, cũng không những một bọn chúng ta Song chúng mình là bọn tu-mỹ hảo hớn đề cho nữ tặc lộng quyền, không phải là cái phước của tài trai? Âu là ta quyết lập đăng-thê, mà cách mạng cái sự sợ vợ đó đi »

Đoạn rồi 3 anh lập đảng ra cầu nguyện. Khi đó con mắt 3 anh ấy coi trời cũng như cái rai cơm. Đè đầu có vợ một anh tới, hai anh kia hoảng hồn chạy mất, còn một anh cứ ngồi qui đó trơ trơ, không có động đũa chút nào. 2 anh kia ngó lại khen rằng: Bọn mình có anh đó là can đóm nhưt. Chẳng dè khi 2 anh lần lại tới nơi, thì anh qui đó, xác tụy còn ở trần gian, mà hồn đã về địa-phủ.

Sau thầy thuốc cho uống phương Đông-tiện, (nước đá) một ngày mới dặng hoàn hồn. Thì anh ta có thuật lại rằng: Đang khi đó, bỗng thấy một Thần-nữ, ở trời sa xuống, tiếng tợ con sư tử, người như quí Dạ-thoa, không biết chị ta thân hồn phách tôi lúc nào. Đang khi bàng hoàng, thấy mấy người đầu trâu mặt ngựa, đem tôi tới điện Diêm-la, tôi coi có một ông ngồi, tuy rằng hung dữ, song cũng không sợ bằng vợ tôi ở nhà. Ngài có tra sớ Dương-thọ của tôi, thì ngài phán rằng: Sớ mạng chàng này chưa chết được, đem lại trả nó về cõi-trần. Tôi có kêu oan rằng: Sợ đi lâu ngày về vợ tôi đánh, thả ở lại đây, còn được tự do. Ngài mới cho tôi một cái mặt, bảo uống vào cho

can đóm, về mà hưởng cái nhơn sanh chi lạc, thì không phải làm nô-lệ cho vợ nữa. Tôi muốn xin má, trăm cái mặt đó về đề bổ thí cho nhơn gian, bỗng đâu thấy một bà cầm gậy ở trong ra đánh ngài mà hỏi, tôi chỉ nghe tiếng rằng: *Này nô-lệ! này nô-lệ!* Tôi mở mắt dậy chẳng dè là giấc chim bao!

**CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHÍ**

(Jeux d'esprit)

**Ăn-trẻ**

*Ai xử cách nào xin biền ra đây.*

**MM. Dương-Huê (Cầu-bóng). Huệ** (Thừa thiên), quan Huyện Di (Hà-nội), **Nghĩa** (Sóc-trăng) — Phải sắm ba chậu nước sôi, trong mỗi chậu bỏ vào 1 quan tiền, đoán coi nếu có màng mồm thì là tiền của Nguyễn-văn-Mit bán thịt heo. **Trúng 10 khuyen.**

**M Tạ-trung-Vô Trà-vinh** — Phải đem ba quan tiền ấy mà xét cho kỹ như có dính mỡ heo thì là tiền của tên Mit. **Khuyen 9 diêm vì khó xét hơn là dùng nước sôi**

**M Lý-thành-Sơn Bể-tre** — Đem ba quan tiền quăng xuống, như đưa nào tiếc thì là của nó. **Khuyen 3 diêm.**

**M. Lê-văn-Khương (Biền hòa)** — Phải xử cho tên Mit được vì rằng thàng đui gian mới có ý giữ chặt tiền. **Khuyen 1 diêm.**

**THƠ TÍN VĂNG LẠI**

(Petites correspondances)

La chand de Fonds (suisse)

*Kính lời cho ông hay rằng tôi có tiếp dặng hai ve thuốc Dragées Rabuteau của ông đã sẵn lòng gửi đến cho tôi, vì tôi có gởi thơ mua thuốc ấy của ông*

*Tôi lấy làm cảm ơn ông hết sức, bởi vì thuốc ấy nó làm cho tôi dặng mạnh giỏi luôn. Khi trước tôi mất máu, yếu cho đến đổi đi chẳng dặng, cũng nhờ thuốc thần hiệu ấy cho nên nay tôi thiết mạnh như thường, chẳng còn đau ốm chi nữa.*

Mme B. M.

ở trú tại tiệm thuốc Thượng-dân, tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-sơ, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy binh, số hai số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

**CÁC BỊNH SANH RA NƠI ĐƯỜNG TIÊU TIỆN**

(Affections des voies urinaires)

Thuốc Uréol dùng nó thì hết nhức đau nơi đường tiêu tiện, không còn nóng nẩy dai gắt nữa, nó làm cho nước tiểu hết lộn cợn, hết hôi thúi, không còn lộn mù me chi, màu nước tiểu sẽ ra trong trẻo tinh sạch hơn xưa.

Người ta đồn rằng trong khi bệnh hành hung thì phải dùng những vị thuốc thơm (balsamiques) dặng mà làm cho bán nước hôi đường tiêu tiện nhưng mà chạy đàng mỗ mắc đàng mà chạy thấy cả mắc thấy con, hề dùng thứ vị thuốc thơm thì nó lại phạt ti làm chuyển động ruột gan chớ có tai gì đó, còn như dùng thuốc Uréol nội trong vài ngày thấy hiệu nghiệm rõ ràng, khi trước dai ra thì có đọng mù lộn theo nước dai nên dai gắt và đau cho tiêu tiện phải đứng đó mà rặn rặn cho nó ra lần lần, bây giờ uống thuốc Uréol thì không còn mấy chuyện khó lòng ấy nữa. ban đêm mắc dai vệt ra đi, tiểu ra nước dai cách nhẹ nhẽ em thắm quá chừng bởi ấy có ông A Fournier chê bai cách dùng món thuốc thơm mà trị bệnh đường tiêu tiện; mấy người bán thuốc ấy bày lời dụ dỗ thiên hạ dặng mà bán thuốc cho chạy, té ra mình tin mà đem hại cho mình, vì dùng giống ấy chẳng những là không hiệu nghiệm mà lại nó làm cho bệnh ra bắt trị càng ngày càng thêm.

Mấy người hay đau bụng thất ngan lưng phải dùng thuốc này luôn thì mới trông mạnh giỏi lại. Thuốc này cũng chữa bệnh goutte (đau gân lắt léo) như sẽ nói sau đây. Có một thứ bệnh khác tục kêu là bệnh Trái ké (gravelle) là bọng đái có hạt cát cứng như đá khi nào mình tiểu nó lọt ra theo đường tiêu tiện làm cho đau đớn vô cùng, vậy uống thuốc Uréol này thì không còn bị thứ cát ấy, hề hết cát thì tự nhiên đái không đau đớn gì nữa, vì thuốc Uréol nó chạy theo đường tiêu tiện hề gặp hạt cát nào thì hạt cát ấy liền tiêu tán tức thì.

Bệnh Goutte là bệnh hóa ra tại nước niêm-dịch có nhiều quá. Nước niêm-dịch là thứ muối chua (cường toan) bị máu hư đọng lại thành muối hề muối ấy rả ra một chút thì đủ mà gây ra bệnh trạng. Muối ấy đọng lại đây mấy chỗ gân lắt léo, làm cho ngũ tạng lục phủ rủng đống, nhưt là trong gan phổi càng có nhiều lắm, bởi nhiều cho nên đường tiêu tiện bị nó quển vô đó mà làm nghẹt ống tiêu đi. Mà làm sao cho hết thứ muối ấy bây giờ, có một cách mà thôi, là uống thuốc Uréol này mới phá dặng nó.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Thuốc này lại còn chữa nhiều thứ bệnh khác kể đây không hết đặng ai uống thì mới biết sức nó hay về chứng bệnh nào mình hay mắc đó.

**Cách dùng thuốc Uréol.** — Mỗi ngày uống 6 muỗng cà-phê thì đủ mà phá tán bệnh nơi trên đây.

Chứng nào bệnh hành hung thì uống 2, hoặc 3 muỗng cà-phê phân ra mỗi bữa ăn cho đều nhau, đừng bữa có bữa không bữa nhiều bữa ít. Như bệnh nặng lắm thì uống 6 từ đến 8 muỗng cà-phê thuốc Uréol trong 24 giờ đồng hồ, uống vậy cho được hai ba ngày mới nên bớt lại lần lần mà uống ít hơn theo như chỉ trên đây.

Họ phân ra như vậy: một ngày uống 3 muỗng cà-phê: sớm mai một muỗng, trưa một muỗng, chiều một muỗng, thường họ hòa nó với nước râu bắp, hay là với nước sữa. Chứng trước khi đi ngủ cũng nên uống thêm một muỗng nhỏ, ấy là nói về mấy người bị đại gât nên ban đêm hay thức dậy đi tiểu hoài.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

**VỆ SANH THIẾT ĐƯỢC**

(Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang đứng xem mấy cây sắt người ta cắt nhà, mà nếu tôi nói mấy lời sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ: « Trong mình bạn chẳng khác nào các sườn nhà ấy, không có sắt làm sao chắc chắn cho đặng, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm cho bạn đứng khương cường tráng kiện. »

Có người lại nói: « Ba grammes thì nhiều quá, trong thân thể con người mà làm sao có nhiều sắt dữ vậy? »

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho mình mạnh giỏi đặng. Khả biết rằng trong huyết ta là một thứ vật lỏng đựng muôn ngàn huyết-cầu.

Thuở xưa chưa tìm đặng máy chỉ mà đo các vật trong máu cho đặng, ngày nay bà, ra kiến hiển-vi mới thấy rõ các huyết-cầu hình tượng ra làm sao; tròn mà đẹp cũng như cắt bạc vậy.

Trong mấy cắt bạc bằng huyết này thì có lớn sắt vào đây, con người như lấy đó mà sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ hồng huyết-cầu, hoặc bị đứt tay đứt chân ra máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt thì phải yếu, mất máu, xanh xao, sao sao cũng chẳng khỏi bệnh hoạn.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi, có sắt nhiều thì chắc đặng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cầu thì dùng mà dẫn các nơi trong thân thể con người, nuôi chỗ này bỏ chỗ kia

cũng như mình dùng tiền bạc mà xài và buôn bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy mòn hết thì mới làm sao?

Vậy phải đem nó vào lò, nấu nó lại và chêm bạc cho đủ số.

Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong thân thể ta thì cũng vậy, vật nào thiếu thì phải thêm mới đặng mà như sắt thiếu đây thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nung vào bụng cho đặng?

Chẳng khó chi mà lo. Phải dọn làm sao ho sắt vào mình con người mà tiêu hóa như đồ vật thực thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau bảo chế vì thuốc ấy và thí nghiệm tại Bách-học-viện, kinh-dô Paris. Vì thuốc ấy Bác-học-gia kêu là protochlorure de fer.

Quan lương-y Rabuteau dùng sắt mà dọn

thuốc một cách kỹ lưỡng khéo léo vô cùng và đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau

Dọn ra như vậy đây thì uống vào bụng mới mau tiêu hóa đặng. Vậy khi nào trong mình yếu, mất máu, khả dùng thuốc Dragées Rabuteau thì sẽ đặng đồ da, thắm thịt chẳng sai.

Quan lương-y M... ký



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.



**Trong hai người này, biết người nào có uống CHARBON DE BELLOC chẳng? Có kh ỉ gì! Ấy là người phía bên hữu chứ ai. Người đó mặt mày vui vẻ, chẳng hay đau bao-tử, ăn đâu tiêu đó. Còn người kia...! Ối thôi! Thấy mà sợ!**

Thuốc Charbon de Belloc, bột hay là viên cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay để trừ bao tử - Gastralgie, nóng trong ruột Enterite, bón huật - Constipation, đau dạ bao lâu uống nó vô thì chắc lành bệnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà ai mới lên, đi tiêu không bón nữa.

Khi nào ăn cơm nặng bụng, ăn không tiêu rồi lại như đau bụng nó cũng là hay đệ nhất.

Bột. — Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước lã hay là nước bỏ đường cũng đặng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều lần cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng đặng, tự ý. Mỗi ve giá là 0\$90.

Thuốc - huôn. — Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng huôn cũng đặng.

Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chừng vài huôn bỏ vào miệng, để cho nó

thoải rồi nuốt với nước miếng; Uống thứ này cũng thân hiệu như thứ bột vậy.

Mỗi hộp giá là 0\$90, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thiếu chi người bắt chước dọn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hề uống vào thì chẳng thấy linh nghiệm chi cả, vì không biết thế dọn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhân có tên ông Belloc thì phải, lại phải nói cho đặng thuốc dọn tại nhà L. FRÈRE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, đường Thủy-binh Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ già ý thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tàn-vấn giùm

# THƯƠNG TRƯỜNG

## HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) - Vải Langsa và Hồngkông (Từ ngày 1/ Février đến 27 Février 1914).

- |   |                  |   |                  |
|---|------------------|---|------------------|
| 1. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thước | từ 2.40 tới 3.50 | 4. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) . . . . . | từ 2.85 tới 3.80 |
| Hồng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá                             | từ 4.50 tới 6.90 | 5. - Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da) . . . . .      | từ 6.00 tới 7.50 |
| 2. - Cứng thứ đỏ mà 7 tấc 8 bề khổ (40 da) . . . . .              | từ 2.50 tới 3.10 | 6. - Vải hiệu Ma-da-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da) . . . . .      | từ 3.50 tới 4.45 |
| 3. - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da) . . . . .      |                  |   |                  |

## ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

Thép để rèn dao . . . . .	100 kilos	20\$00	Thuốc hạng nhứt . . . . .	200 kilos	23\$00	Dầu hắc			
id. mỏng . . . . .	id.	53.00	id. hạng nhì . . . . .	100 kilos	7.00	Bà . . . . .	1 thùng		35.00
id. mềm hơn . . . . .	id.		30.00 THUỐC TRỘ ĐỘC			Cây . . . . .	1 kilo	0\$23	
id. nguyên thùng . . . . .	1 thùng	7.00	Crésyl Jeyès . . . . .	1 litre	0.90	Dầu			
Áp-bùng hiệu Angers			THAN ĐÁ			Castor . . . . .	1 thùng		125.00
có móc . . . . .	1 thiên	77.00	hiệu Cardiff . . . . .	1000 kilos		Lin sống . . . . .	100 kilos		135.00
Gạch ống Marseille			id. Nhứt-Bồn . . . . .	id.	12.50	Lin chín . . . . .	id.	75.00	
id. cát làm lò . . . . .	100 kilos		id. Bắc-kỳ . . . . .	id.		Chì			
Gạch ciment			CIMENT LANGSA			Đạn riá . . . . .	100 kilos	28.00-38	
id. hạng nhứt . . . . .	id.	6.50	Hiệu Dragon Bắc-kỳ . . . . .	1 ngàn kil.		Miếng . . . . .	id.	29.00	
id. hạng nhì . . . . .	id.	3.50	Hiệu Demarle de Lon-			Ông . . . . .	id.		88.00
id. có lỗ hạng nhứt . . . . .	100 kilos	6\$50	quety & C° số 3 . . . . .	id.		NƯỚC SƠN VÀNG			
id. hạng nhì . . . . .	id.	3.00	Hiệu Pavin de la Farge	1 thùng	6.50	Đựng trong thùng	1 kilo	0.50-1.00	
GIẤY-TI XIÊM ĐEO CHUÔNG			id. . . . .	1000 kilos		B. de Zinc V° M° broyé			
id. hạng nhứt . . . . .	1 thước	85.00	Vôi xây dưới nước			en pat. . . . .	id.	30.00	
id. hạng nhì . . . . .	chương	75.00	Pavin . . . . .	650		Singapore . . . . .	100	45.00	
ĐỒNG MÀU VÀNG			Vôi hiệu Dragon trong			Máy Singapore . . . . .	1 tạ	19.10	
ĐỒNG VỎ CUA			bao . . . . .	1 bao 100 k.		Kềm sắt miếng . . . . .	100 kilos		38.00
id. dùng đúc ghe . . . . .	id.	115.00	Đầu sơn Langsa . . . . .	1 thùng 25 k.	0.58	Kềm thép . . . . .	id.		39.25
id. miếng . . . . .	id.		Sắt hiệu Creusot	100 kilos	17.00	Ngoi Marseille . . . . .	1000	75.00	
GIẤY ĐÓI GAI TRẮNG			SẮT BẮN			Ván mỏng . . . . .	100		210.00
id. chỉ kẽm . . . . .	1 kilo	0.24 - 0.54	Sắt măng . . . . .	id.	11.50	Kềm lá để giác ghe	100		90.00
GIẤY ĐÓI NHÚNG DẦU			Đẹp, vuông, tròn . . . . .	id.	11.50				
Thuốc trộ mới :	1 kilo	1.40	Sắt hình chữ T . . . . .	id.	12.00				

## TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

Dầu	rã lớn	th. chương	22\$00	Bong-bóng	hạng nhứt	63 tạ 400	3.50 tới 365\$00	Tôm khô	nhứt hạng	1 tạ 64	từ 40\$ tới 46\$00
Vén-vén	rã nhỏ	id.	29.00	ca.	ba	id.	230 tới 250.00	không vỏ	nhì hạng .	1 tạ 68	từ 25 tới 35.00
Hủnh	rã vuôn	id.	13.00	tu	id.	id.	từ 120.00	Tôm khô	còn vỏ .	1 tạ 60	từ 30 tới 35.00
Sao	rã lớn	id.	58.00	Heo sống .	100 kilos	id.	80.00	Vàng nhựt	hạng nhứt	60 k. 400	135.00
id.	rã nhỏ	id.	65.00	Cá mận	hạng nhứt	1 tạ 42	12.00	Nhựa sơn thỏ	id.	id.	14.00
id.	rã vuôn	id.	33.00	Máy	ba	id.	8.00	Đậu phụng	id.	id.	100.00
Cải thối	id.	1 th. chương	2.00	Muối	id.	id.	8.00	Hột sen . . . . .	1 tạ 60	9.80	
id.	vàng	1 tạ	2.00	Tân châu .	1 tạ 45	từ 360 tới 400.00	0.90	Đầu phụng	id.	9.00	
Cây máu	vàng lọt	id.	2.50	Mô cây Batri.	1 tạ 40	340.00		Đầu dừa	id.	33.00	
id.	đỏ	id.	1.50	Phủ yên .	id.	từ 350 tới 470.00		Cao mền .	id.	4.50	
id.	sậm	id.	1.25 tới 1.50	Cửa Hàn .	id.	từ 360 tới 480.00		Nam kỳ . . . . .	id.	2.50	
Gạch-tiểu	nhứt .	1 muôn	85.00	Qui nhơn .	id.	từ 360 tới 480.00		Cau . . . . .	id.	4.00	
Gạch ci-	nhì .	1 trăm	9.50	Nam vang .	id.	450.00		Xương tượng	68 kilos	25.00	
ment .	có lỗ .	id.	3.50	Vung . . . . .	id.	125.00		Ngà voi . . . . .	60 kilos	700.00	
Bạch đầu	nhứt, nhì	1 tạ 60 k. 4	từ 125 tới 200\$00	Vung . . . . .	id.	74.00		Bắp trắng Nam kỳ	100 kilos	4.25	
khẩu .	sa ca .	id.	40.00	Vung . . . . .	id.	50.00		Bắp đỏ Bắc kỳ . . . . .	id.	4.25	
Sáp . . . . .	id.	id.	từ 70 tới 85.00	Ngoi móc .	1 muôn	75.00		Da . . . . .	trâu	1 tạ 68	từ 24 tới 32.00
Cao-sù	Annam,	id.	từ 170 tới 180.00	Ngoi đại .	id.	55.00		bò . . . . .	id.	id.	từ 40 tới 50.00
nhựa thun)	Lào . . . . .	id.	140.00	Ngoi Bắc kỳ	kiểu Langsa	id.	57.00	nai . . . . .	id.	id.	40.00
Trứng cá (mắm) . . . . .	id.	id.	2.50	Dừa miếng khô .	1 tạ 45	12.00		Đá xanh vừa nhuyễn .	1 th. chương	60.00	
Vôi . . . . .	id.	id.	0.95	lặt hột . . . . .	1 tạ 40	34.00		Hồ-tiêu vỏ	có giấy	1 tạ 42	28.00
Vôi Bắc kỳ . . . . .	100 kilos	id.	1.35	Bóng vải . . . . .	1 tạ 63	13.10		không giấy	id.	23.00	
id.	trâu	1 tạ 45	17 tới 20.00	nhà máy . . . . .	id.	39.00		Tỳ sọ . . . . .	id.	68.00	
id.	bò . . . . .	id.	19.50 tới 20.00								
id.	nai . . . . .	id.	32 tới 35.00								

## RƯỢU (Vins et liqueurs)

<b>Absinthes</b>								<b>Champagnes</b>			
Berger . . . . .	1 thùng 48 litres	45.50	Larue Frères . . . . .	thùng 15 ve	14.00	16.25	Léon Chandon . . . . .	12 ve	60.00		
Cuener . . . . .	id.	42.00	La Lorraine . . . . .	id.	13.50-17.50		Asti Garcia . . . . .	24 ve nhỏ	56.00		
Pernod fils . . . . .	id.	44.25	Pilsen . . . . .	id.	25.00		id.	12 ve	42.00		
Dubied . . . . .	id.	52.50	Stout Chat . . . . .	thùng nhỏ 96 ve	25.00		id.	24 ve nhỏ	48.00		
			id. le Loup . . . . .	id. 84 ve	25.00		id.	12 ve	112.00		
			Dragon . . . . .	24 ve			Veuve Clicquot . . . . .	id.			
<b>Bières</b>			<b>Bitters</b>				id.	24 ve nhỏ	48.00		
Gruber . . . . .	thùng 48 ve	15.50	Amer Picon . . . . .	12 ve	21.00	36.00	Tisane Marquis de Bergey .	id.	9.00-11.00		
Nhứt-bồn . . . . .	id.	16.75	Secrestat . . . . .	id.			id.	24 ve nhỏ	8.50		
id. hiệu Kirin . . . . .	id.	18.00	<b>Cognacs</b>				Tisane Phénix . . . . .	12 ve	27.00		
Phenix . . . . .	thùng 36 ve	7.65	Dejean . . . . .	12 litres	11.50		id.	24 ve nhỏ	33.50		
Valen . . . . .	id. 36 ve		Jules Robin . . . . .	id.	19.50		St.-Marceaux . . . . .	12 ve	35.00		
Gruber colonial . . . . .	id. 48 ve						id.	24 ve nhỏ	38.00		

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giũa

**Intonation (suite)**

§ 4. — *Le ton interrogatif*

Le ton interrogatif (tiếng hỏi) est, si on peut parler de la sorte, un ton composé : Il renferme deux termes. Pour le prononcer, la voix doit partir du ton descendant pour remonter ensuite au ton aigu en passant par le ton égal ; mais ces différents tons doivent être liés entre eux et prononcés d'une façon continue. On indique le ton interrogatif par le signe ? (dấu hỏi) simulant bien la modulation de la voix.

Ex : *mả* = tombeau, *quỉ* = fantôme

*Tiền* = servant : (bonzineau aidant le bonze desservant une pagode)

*Tiền nhỏ hỏi mả tổ* = le petit servant interroge le tombeau de ses ancêtres.

§ 5. — *Le ton tombant*

Le ton tombant appelé en annamite *tiếng ngã* (*ngã* signifie tomber) est représenté par le signe — ou *dấu ngã*. En prononçant le mot affecté de ce signe, la voix suit deux tons ? elle

part du ton égal et atteint le ton aigu, comme le ton interrogatif ; mais avec cette différence que la voix est pour ainsi dire sectionnée, tandis que dans le ton interrogatif l'émission en est continue.

Ex : *Mã* = cheval *expression sino-annamite*  
 prononcer *ma* à  
*lũ* = pure (*eau*) prononcer la à  
*mũi* = le nez — *mu* i  
*lỗ mũi* = narines  
*Chỗ gỗ cũ lão đã chữa* = l'endroit où le bois est vieux, le vieillard l'a réparé.  
*Lỗ mũi đã chữa* = Les narines sont déjà soignées.

§ 6. — *Le ton grave*

Le ton grave est indiqué par un point (dấu nặng) que l'on place sous le mot. Il se prononce de la gorge en ouvrant fortement la bouche.

Ex : *mạ* = plant de riz  
*qua* = corbeau  
*Thợ mộc* = charpentier, menuisier  
*Gọi thợ mộc lạ* = Appeler un menuisier étranger.

Remarque : — La valeur de l'accent est telle et le respect qu'on lui

doit, est si grand, qu'en aucune circonstance de la vie, elle ne peut varier ; dans la joie comme dans la colère, cette valeur tonique de l'accent reste immuable. Si par mégarde en prononçant un mot on change l'accent qui lui est dû, ce mot change de signification et ne traduit plus la pensée de celui qui parle.

Un exemple fera bien saisir toute l'importance de ce qui vient d'être dit. Le mot *ma* est susceptible de recevoir les six tons.

Il s'écrira donc :

*Ma, má, mà, mả, mả, mạ,*

*ma* = revenant, *mả* = tombeau,  
*má* = joue, *mả* = cheval,  
*mả* = mais, *mạ* = plant de riz.

Il est donc d'une importance capitale, si l'on veut être compris, de ne pas confondre les accents en parlant.

Il serait peut-être bon de faire remarquer, à la fin de cette étude de la prononciation, que les Annamites, en parlant, naissent un peu.

**Exercice de prononciation**

1° Ton égal

*Cả* = chanter (*sino-annamite*)  
*ma* = revenant  
*anh* = frère aîné  
*em* = frère cadet  
*đen* = noir  
*xem* = regarder  
*quỉ* = campagne  
*mê* = stupéfier  
*lên* = monter  
*đêm* = nuit  
*đi* = aller  
*chim* = oiseau  
*in* = imprimer  
*y* = approuver  
*ai* = quelqu'un  
*hai* = deux  
*tai* = oreille  
*say* = ivre  
*tuy* = quoique  
*cin* = demander, prier

*sinh* = gentils, joli  
*cây* = arbre  
*ăn* = manger  
*năm* = cinq  
*thăm* = faire visite  
*đo* = mesurer  
*lo* = souci  
*cao* = haut, élevé  
*leo* = grimper  
*đeo* = porter sur soi  
*con* = enfant  
*ong* = abeille  
*ông* = monsieur  
*tôi* = moi  
*môi* = lèvres  
*ơ* = régiment  
*ơ* = riz cuit  
*hơi* = se distraire  
*xơi* = manger (*terme poll*)  
*vạ* = calomnier

*mun* = ébène  
*dun* = faire bonillir, faire la cuisine  
*qua* = traverser  
*cua* = crabe  
*mua* = acheter  
*lau* = essuyer  
*oui* = gai, joyeux  
*câu* = phrase  
*dâu* = où, quelque part  
*kêu* = se plaindre  
*hiu* = brise légère  
*cung* = arc  
*suy* = réfléchir  
*ư* = interjection (*oui*)  
*ư* = désirer, convoiter  
*mưa* = pluie  
*cưa* = scier  
*tươi* = vert, frais  
*hươu* = cerf

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn-giám

Thuốc chữa bệnh đi ta là  
riệu bạc hà,  
**(de Ricqlès)**  
Lấy vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà  
**Ricqlès**  
vào rồi uống thì chừ được  
việc đi ta và giức đầu  
mây sốt.



郎念  
八夷列薄荷水少許服之  
神效飲法取茶水濃一盞  
瀉症及温熱頭痛甚是  
茲有夷列薄荷水主治

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

**BANQUE DES VALEURS**  
(Phần hùn cổ ngân hàng)

**Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL**  
Đường mé sông **QUAI FRANCIS-GARNIER**,  
môn bài số 10 Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cũng trái-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hạn hiệp bán bán bây nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?  
Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tiền chất lót được 100\$, 200\$ hoặc 300\$, đã mà làm cho chư-tôn đăng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chạy biển, Hàng tàu đồ chạy sông, Hàng đặt rượu Đôn-y-dương, Hàng nước và đàn khí, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm-cổ nhà đất vãn vãn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn han lòn vầy.  
Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã kiếm cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chi chỗ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.  
Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách châu-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chi làm cho người Langsa cũng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lạc-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D' ACTIONS SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi hùn chia lần thốt được	COURS GIÁ BÁN
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (28 Février 1914)</b>							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 285.000 \$	hùn hùn hùn	Piastres 300.000 285.000 400.000	3.000 2.650 4.000	Piastres 100 100 100	\$ 190.- Fr.
Société des Plantations d'Heveas de Xa-trach	1909 1910	35.000 \$ obligations Francs 2.300.000	obligations Francs 2.300.000	35.000 23.000	100 20.000	Francs 100 100	200.- 100
Société des Plantations d'Anloc	1911	1.000.000	Francs 1.500.000	1.400	20.000	Francs 100	135
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1912	1.000.000	Francs 1.500.000	30.000	100	100	90
Société des Héveas de Tay Ninh	1913	3.000.000	3.574.550	38.000	100	100	
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	126.450	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100	50	
Société générale des Héveas du Donai	1899	300.000	94.031	2.529	50		
Société Immobilière de l'Indochine	1900 1909 1911	700.000 1.000.000 2.000.000	Francs 1.000.000 1.000.000 3.000.000	600 2.000 12.000	f. 500 Ex. C. 14 500 C. 1 Fr. 250	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25 8 o/o pour 1912	670.- 270.-
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909	2.000.000	3.000.000	12.000			
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800			
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thối vốn lại rồi.	225			
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000			
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	1.000.000	475.000	2.000			
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909	500.000	500.000	1.000			
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908 1910	2.000.000 \$ 250.000 obligations	2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500			
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (29 Janvier 1914)</b>							
Cie Française Tramways Indochine				1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912	Francs 700.-	
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				500 Ex. C. 22	50	889.-	
Messageries fluviales de Cochinchine				100	20	300.-	
Banque de l'Indochine				500-125 p.	52 50	1.548.-	
Charbonnages du Tonkin				250 Ex. C. 25	80	1.720.-	
Messageries Maritimes				250	3	129.-	
Chargeurs réunis				500	64	620.-	
Union commerciale indochinoise				500 t. p.	15	268.-	
Distilleries de l'Indochine				Part. C. att.		16.50	
Société Indochinoise d'Electricité				500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1912	1.248.-	
Société des Ciments Portland de l'Indochine				500	10	845.-	
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				500	10	957.-	
				Part.	8	174.-	
				250	6	574.-	

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình **Lục-tính-tân-vân** gấm

Mua cua.  
 Cưa cây.  
 Đi chơi.  
 Hai tai.  
 Anh đi chơi.  
 Tôi đi kêu.  
 Em tôi kêu.  
 Tôi đi mua cua.  
 Anh xin đi chơi.  
 Tôi đi ăn cơm.  
 Hôm qua tôi đi thăm ông.  
 Tôi coi con ông đương đi chơi.

acheter des crabes.  
 scier des arbres.  
 aller se promener.  
 les deux oreilles.  
 vous allez vous promener.  
 je vais me plandre.  
 mon frère cadet crie.  
 je vais acheter des crabes.  
 vous demandez à aller vous promener.  
 je vais manger.  
 hier, je suis allé voir.  
 je surveille votre enfant en train de se promener.

VOCABULAIRE GÉNÉRAL

§ 2. — Principales divisions (fin)

MẶT MŨI : traits du visage  
 HÌNH DẠNG : physionomie  
 NGŨ TANG : viscères  
 CƠ THỂ : organe  
 LỚP DA DÀY : derme  
 ĐẦU DƯƠNG VẬT : gland (extrémité de la verge).

HOÀNH CÁCH VỖ : diaphragme  
 CHỖ LỒM Ở VAI : saignée (cavité au dessus de la clavicule)

VẬT CHẤT : substance  
 TRÙNG GIỚI } testicules  
 NGỌC HÀNH }

CỬA MINH } vagin  
 ÂM MÔN }  
 LỒ LỒN }

CÁI DƯƠNG VẬT } verge (de l'homme)  
 CON CẮT }  
 CON CỤ : verge (de l'enfant)

§ 3 a) Appareil digestif

Bộ máy tiêu hóa

MIỆNG : bouche  
 RĂNG : dent  
 CƯỜNG HỌNG : arrière bouche  
 RĂNG NHANH : canine  
 RĂNG CỬA : incisive  
 RĂNG HÀM LỚN : molaire (grosse)  
 RĂNG HÀM NHỎ : molaire (petite)  
 LƯỚI : langue  
 THỰC QUẢN : tube digestif  
 MÁI CỬNG }  
 Ổ GA TRONG MIỆNG } palais  
 LỢI TRÊN }  
 Ổ LƯỚI : plancher de la bouche  
 LÁ MIA : voile du palais  
 DẠ DÀY : estomac  
 RUỘT : intestin  
 RUỘT NON : intestin grêle  
 RUỘT GIÀ : gros intestin

HẬU MÔN ) anus  
 LỖ BỊT )

b) — Les cinq sens = Ngũ quan

LƯỚI NỀM : le goût  
 GAI LƯỚI : papilles de la langue  
 MŨI NGŨI : l'odorat  
 MẮT THAY : la vue  
 TAI NGHE : l'ouïe  
 DA CHẠM VÀO : le toucher  
 MÀNG ĐEN (con mắt) : choroïde  
 THỦY TINH THỂ : cristallin  
 LÔNG ĐEN MẮT : iris  
 MÀNG LƯỚI MẮT : rétine  
 LÒNG (RĂNG MẮT) : sclérotique  
 NGƯỜI : pupille de l'œil  
 LỖ TAI : canal auditif  
 NGAN NGOÀI TAI : oreille externe  
 NGAN TRONG TAI : oreille interne  
 QUẢNH TAI : conque de l'oreille  
 PHỤ QUÁCH TAI : hélix de l'oreille  
 TRAI TAI : lobule de l'oreille  
 NGÁN GIỮA TAI : oreille moyenne  
 VÀNH TAI : pavillon de l'oreille  
 DA TRONG TAI : tympan

Vocabulaire complémentaire

CÙNG : fin, extrémité.  
 Ở CÙNG : être situé à l'extrémité, au bout, à la fin.  
 CẢ THẤY : en tout, au total.  
 TÁM : huit 8, adj. numéral cardinal.  
 BỐN : quatre, 4.  
 MƯỜI HAI : douze, 12  
 ẤY LÀ : cela est, ce qui fait, c'est-à-dire, voilà.  
 BA MƯƠI HAI : trente deux, 32 adj. num. card.  
 TÂM 心 : le cœur (expression sino annamite)  
 CAN 肝 : le foie —  
 TÌ 脾 : la rate —  
 PHẾ 肺 : le poumon —  
 THẬN 腎 : les reins —  
 CÁI GÌ : quoi cái = chose; gì = laquelle.  
 MỘT : un (adj. numéral cardinal).  
 ỐNG : tube, tuyau.

Từ... ĐẾN : depuis .., jus-qu'à de... à.  
 ĐỂ : pour, de façon à  
 ĐEM : porter, conduire, amener.  
 ĐỒ ĂN : aliment; đồ = objets, chose, ăn = manger.  
 THẾ NAO : comment, de quelle façon.  
 BIẾT : savoir, connaître.  
 NẾM : goûter. (apprécier par le sens du goût).  
 NẾM : sentir flairer.  
 THẤY : voir.  
 NGHE : entendre.  
 CHẠM VÀO : toucher à, se heurter à.  
 TRONG : dans, parmi.  
 LOÀI VẬT : les animaux.  
 CON VỢI : l'éléphant; con = le, la (article).  
 HÌNH DẠNG : aspect, forme, image, espèce.  
 LỚN : grand, grande.  
 HƠN : plus que.  
 CẢ : tout.  
 ĐEN : noir.  
 MÀ : et.  
 DÀI : long, longue.  
 CỨNG : dur, rude.  
 CÓN : quant à, en ce qui concerne.  
 NGƯỜI TÂY ĐEN : les occidentaux noirs, les Africains; — tây = l'occident, l'ouest  
 BÊN : côté, endroit, (particule de situation d'un lieu).  
 QUẪN : crépu, frisé.  
 ĐỎ : rouge.  
 LOÀI : espèce, genre, famille, race.  
 HÍN : busqué.  
 MỎNG : mince.  
 ÍT : peu.  
 THẮNG : individu.  
 NÓI : dire, parler.  
 RỖ : marqué de variole, grêlé.  
 SỤNG HỨP : gonflé.  
 NHƯ LÀ : de même que, comme, comme si c'était; — như = comme, = là être.  
 VỎ : écorce d'un arbre d'un fruit.  
 CAM : orange.  
 SẮC TRẮNG : teint clair; — sắc = couleur, — trắng = blanc, clair.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tĩnh-tân-vấn giùm

HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT  
THÌ PHẢI UỐNG THUỐC

**"SALSEPAREILLE DE GRIMAULT & C<sup>IE</sup>"**  
(Salsepareille Parisienne)

Thuốc "Salsepareille de Grimault & C<sup>ie</sup>" đã hiệu nghiệm hơn bốn chục năm nay, bệnh ngoại khoa là ghê, nhọt, mục, v. v. đều chữa được cả, đáng làm cho máu tinh khiết.

Grimault & C<sup>ie</sup>, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

**TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !**

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gợn ngồi bàn mà dùng vài thức đang bỏ dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong con làm lưng.

**Trong lúc nóng nực**

Nếu Chư-tôn muốn an uống lực bạc thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị dọn ra giả dôi (apéritifs frêlatés) và có nhiều khi tuy đắt tiền rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, đầu đầu cũng có lán thử rượu ấy, lẽ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tan niềm dịch (la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

**Vi sao vậy ?**

Trước một khác đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

**MỘT LY BÉ**

RƯỢU

**QUINA GENTIANE**



Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xu ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là :

**QUINQUINA và GENTIANE**

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đờng bát-hồ mà y m vị đáng làm cho dễ nóng, mùi lại thanh tho, dẫu cho si mà hay ken lựa cũng chẳng chê đang

**Phải nài**

nơi tiệm mình mua coi hiệu dán trên ve như vậy :

**Nhà MAZET**

đường Paul Blanche, môn bài số 10, Saigon, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

**LỜI BẢO CẦN KẤP**

Chư khản quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, bạ thứ nào hút thử nấy làm sao không hại.

Chư khản quan khá hút được thứ thuốc Cigarette Diva cho thường, muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG !!!**



TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU  
**ELIXIR GODINEAU**



Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-dặng  
chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
nhứt hạng  
bào-tế-sur, SAIGON  
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm



NGÂN : court, petit  
 MẮT XÉCH : Yeux obliques ; — *xéch* = écarté, retiré.  
 GIỐNG NHƯ : semblable à, ressemblant à ; *giống* = semblable, *như* = comme  
 ĐỂ LÀM GI : pour quoi faire, pour servir à quoi ; *để* = pour, — *làm* = faire, — *gi* = quoi, quelle chose  
 CHO : permettre  
 NƯỚC MỒ HÔI : la sueur  
 RA : sortir

NGOÀI : dehors, hors de  
 MINH : soi, le corps  
 ĐƯA : conduire  
 KHÔNG KHÍ : l'air  
 VÀO : pénétrer  
 MÀNG MỠ : membrane musculaire, membrane graisseuse ; *mỡ* = graisse  
 PHÂN BIỆT : séparer ; — *phân* = diviser, — *biệt* = séparer, diviser  
 CÁCH RIÊNG NHAU : être distant, séparé l'un de l'autre ; *riêng* = particulier, propre, en

particulier, à part, *nhau* = ensemble  
 TIẾNG : mot, expression  
 NÓI VỀ : parler au sujet de, parler de, du  
 SÂU : profond, creux  
 VÂN VÂN : etc... etc...  
 CÁI ẤY : lui, elle, celui là, celle-là, cela ; cette chose-là  
 MỚI : alors, seulement  
 XEM THẤY : regarder, voir  
 CÁC THỨ : toutes les espèces ; *thứ* = espèce, sortie, catégorie

NÓI TRUYỆN

Bộ máy tiêu hóa thì có những gì ?

Bộ máy tiêu hóa người là miệng có răng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, có hậu môn ở cùng

Người ta có mấy cái răng cả thấy ?

Người ta có tám cái răng cửa, bốn cái răng nanh, tám cái răng hàm nhỏ với mười hai cái răng hàm lớn, thế là ba mươi hai cái răng cả thấy.

Ngũ tạng người ta là những cái gì ?

Ngũ tạng là tâm, can, ti, phế, thận.

Thực quản là cái gì ?

Thực quản là một cái ống từ cổ họng hống đến dạ dày để đem đồ ăn từ miệng đến dạ dày.

Ngũ quan là thế nào, anh có biết không ?

Ngũ quan là lưỡi nếm, mũi ngửi, mắt thấy, tai nghe, da chạm vào.

Trong các loài vật thì con voi có hình dạng lớn hơn cả.

Người Annam tóc đen, dài mà cứng, còn người tây đen (người ở bên A-phi-lị-gia) thì tóc ngắn

DIALOGUE

De quoi se compose l'appareil digestif ?

Cet appareil comprend chez l'homme : la bouche munie de dents, l'œsophage, l'estomac, l'intestin grêle et le gros intestin terminé par l'anus.

Combien l'homme a-t-il de dents en tout ?

Les dents comprennent (on a) : huit incisives, quatre canines, huit petites molaires et douze grosses molaires, ce qui fait en tout trente deux dents.

Quel sont les viscères du corps humain ?

Ce sont le cœur, le foie, la rate, les poumons et les reins.

Qu'est-ce que l'œsophage ?

L'œsophage est un tube (qui va) de l'arrière-bouche dans l'estomac et sert à conduire les aliments de la bouche dans cet organe d'estomac).

Savez-vous quels sont les cinq sens ?

Ce sont : le goût, l'odorat, la vue, l'ouïe et le toucher.

Parmi les animaux, l'éléphant est le plus grand de tous.

Les Annamites ont les cheveux noirs, longs et rudes, tandis que les nègres (Africains) ont les cheveux crépus,

NÓI TRUYỆN

Anh có biết hình dạng người da đỏ thế nào không ?

Loài da đỏ có tóc đen mũi hìn môi mỏng ít râu

Mắt mũi thẳng ấy thế nào, anh nói cho tôi biết.

Làm quan lớn nó có mặt đỏ và sừng húp như là vỏ cam, sắc trắng, tai ngắn, mắt xéch, răng đen, tóc ngắn cụt và râu nó giống như râu người tây.

Lỗ mồ hôi để làm gì ?

Lỗ mồ hôi để mà cho nước mồ hôi ra ngoài mình và đưa không khí vào trong mình người.

Hoành cách mô là cái gì ?

Hoành cách mô là một cái màng giống như màng mỡ để mà phân biệt những cơ thể ở trên ngực với những cơ thể ở dưới bụng cách riêng nhau ra.

Cái tiếng chồ lôm nghĩa là gì ?

Nói về thân thể người thì chồ lôm là những chỗ sâu ở ngoài thân người như là nách vân vân.

Cơ thể mắt thấy là cái gì ?

Cơ thể mắt thấy là cái cơ thể nhỏ có cái ấy thì người ta mới xem thấy được các thứ màu sắc.

DIALOGUE

Savez-vous quels sont les traits caractéristiques de la race rouge ?

Cette race (la race peau rouge) a les cheveux noirs, le nez busqué, les lèvres minces et peu de barbe.

Décrivez-moi la physionomie de cet individu.

Monsieur, il a la figure grêlée et boursoufflée comme l'écorce d'une orange, le teint éclair, les oreilles petites, les yeux obliques, les dents noires (laquées) les cheveux courts et il porte la barbe à l'européenne.

A quoi servent les pores de la peau ?

Ils permettent à la sueur de s'échapper au dehors et, à l'air, de pénétrer dans le corps.

Qu'est que le diaphragme ?

C'est une membrane musculaire qui sépare les organes placés dans la poitrine de ceux situés dans le ventre

Que signifie l'expression chồ lôm ?

Quand on parle du corps humain, cette expression désigne toutes les cavités qui trouvent à l'extérieur du corps, telle que l'aisselle, etc., etc ..

Qu'est-ce que la vue ?

La vue est l'organe qui nous permet de prendre connaissance des couleurs.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

CÓ MỘT MÌNH HÃNG NÀY TRỪ




TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MẤY HIỆU SAU ĐÂY

<p>APERITIFS</p> 	<p>THUỐC RỜI</p> <p><b>MÉLIA</b></p> <p>THUỐC VẤN</p>  <p>CIGARETTES MARINA</p> <p>AVENUE DURAND FAUBOURG DES SAINTS PÉTERS</p> <p>ALCOHOL</p>	<p>RƯỢU</p> <p>CHAMPAGNE</p>  <p>CHAMPAGNE ÉPERNAY</p> <p>MERCIER</p>	<p>RƯỢU</p> <p>COGNAC</p>  <p>COGNAC</p>	<p>RƯỢU</p> <p>CÓ BỘT</p>  <p>COGNAC</p>	<p>ĐÀO THƠM</p>  <p>NOUVEAU IMPÉRIALE</p> <p>HIỆU CON RỒNG</p> <p>CHI MÂY MÂY</p>  <p>BEST COTTON</p> <p>EXTRA QUALITY</p> <p>MACHINE AND SEWING</p> <p>20 Yards</p>	 <p>40 Yards</p> <p>20 Yards</p>
---	--	---	--	--	---	--

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÔNG VÀ LÂM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chữ quốc-ngữ. Có sẵn sách đến tận trao.

Giá . . . . . 0 50  
Tiền gởi . . . . . 0 08

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

HỮU-TRANG KIỀU CHỦ có THỢ KHẮC CHỮ có đủ khuôn và THỢ VẪM. Ở in sách, thơ, cung thiệp văn vần. Kiểu cách nào đều làm đáng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Kỳ in tại rồi.

khô hình . . . . . 1 \$ 00  
Có hình . . . . . 2 00  
Tiền gởi . . . . . 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

## EXERCICES

## THÈME n° 1

Les gens qui ont souci de leur santé doivent surveiller leur digestion. — Il est également très important de bien soigner les dents, parce qu'elles sont de puissants auxiliaires de la digestion. — Une dent comprend trois parties : la racine, le collet et la couronne. — La couronne est la partie de la dent que l'on aperçoit hors de la gencive; elle en ivoire recouverte d'une couche d'émail.

## VERSION n° 1

Hôm nay sẽ được tốt (mát) trời. — Tôi không tưởng thế, vì rằng đã trở gió rồi. — Kia xem cái móng đẹp là đường nào thế là điềm tốt (mát) trời. — Thật thế trời đã quang rồi. — Được nhưng mà trời thổi gió nồm mà chẳng lạnh. — Chẳng lạ gì đâu, bởi vì hôm qua trời nắng gắt lắm.

## THÈME n° 1

Énumérez les principales parties du tube digestif. — Ce sont la bouche, l'estomac et l'intestin qui comprend l'intestin grêle et le gros intestin. — Où sont situés le cœur, les poumons, le foie et l'estomac? — Le cœur, les poumons et le foie sont situés dans la poitrine; quant à l'estomac, il est situé dans le ventre.

## VERSION n° 2

Cơ thể là cái gì, anh có biết không? — Cơ thể là một phần trong thân người làm một việc riêng như là mắt, tai. — Còn bộ máy thân người thì thế nào. — Bộ máy là nhiều cơ thể hội lại với nhau mà làm một việc chung, như là bộ máy tiêu hóa thì có miệng, dạ dày, ruột, vãn vãn. Bụng đi, cát rét (tục ngữ). Miệng hùm gan sứa (tục ngữ). Những răng nanh để làm gì? — Những răng nanh để xé đồ ăn, còn những răng hàm thì để nhai đồ ăn.

## TEXTE

Bầy lay quan Thống sứ Bắc-kỳ xin ngài soi xét việc oan ức này:

Dạ vãn ngày tháng năm nay, làng chúng tôi nhóm tại đình bỏ thuế. Bị người phó tổng Ngô-văn-Chí bỏ thuế không công chỉ muốn ăn-lận của dân, thì tôi có nói mấy điều. Tâu phó-tổng giận, sai những con em thủ hạ bắt tôi đánh mắng, đem giam tôi một ngày một đêm rồi mới thả cho về.

Đến sau nó rủ ren bè đảng làm đơn thưa vu cho tôi làm ngăn trở việc bỏ thuế và chửi mắng huynh thứ trong làng.

Quan phủ bắt ép tôi phải về ta dân, không có thì truất ngôi thì tôi đi. Thân tôi thế có, không thể lêu sáo được, thì tôi phải về làm lễ xôi heo đem ra đình tạ dân, đã thỏa thuận cả rồi, không ai nói năng gì nữa, duy có anh phó-tổng lại bắt tôi đến tâu phi-tôn đi kiện 53 nguyên Lạc với bầy chực quan tiền.

## LỤC TÍNH TÂN VĂN

REVUE FRANCO-ANNAHITE DE VULGARISATION

Edition de Cochinchine publiée à Saigon

F.-H. SCHNEIDER, *Chủ nhơn*

7, Boulevard Norodom. — SAIGON

## GIÁ BẢO VÀ CÁCH TRẢ TIỀN

Mua báo thì có hai cách trả tiền.

1° Một là LÚC MUA TRẢ TIỀN NGAY, THÌ TÍNH GIÁ :

Một năm *Không bán 6 tháng bán trọn năm mà thôi.* 6 \$ 00  
 2° HAI LÀ CÁCH GÓP LẦN, *chỉ đề riêng cho những người làm việc Nhà nước, các nhà tư, các nhà tại trong mỗi tháng không được ngoài 50 đồng mà thôi :* 8 \$ 00

Một năm trả làm hai kỳ, hoặc 4, hoặc 8 kỳ trọn năm là

Báo Lục-tính tân vẫn có bán ở những hiệu sau này :

Tại Bồn-quán 7, B<sup>d</sup> Norodom — Cùng các phố Saigon, Cholon, Giadinh, Dakao.

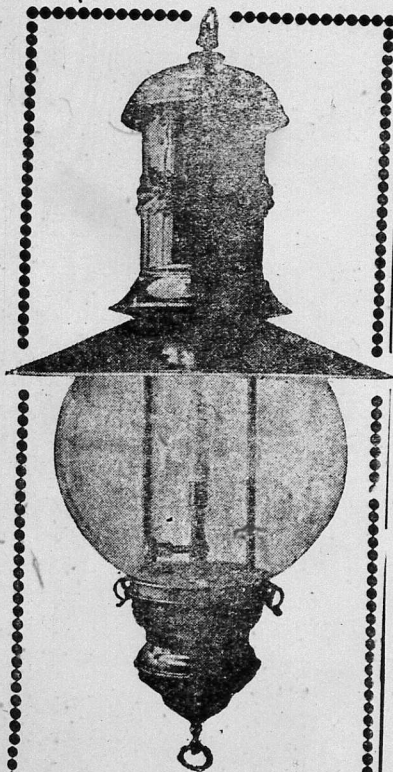
MUA BÁO. — GỬI BÀI ĐĂNG BÁO. — VÀO CÁO BẠCH. — THÔNG-TÍN

Thì phải viết thư cho ông chủ nhơn

F.-H. SCHNEIDER, 7, Boulevard Norodom, SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy báo đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mua báo ở các giấy-thếp cũng được không phải mất thêm tiền mandat và tiền gửi đồng nào cả.



**ĐÈN KHÍ**  
**ĐÈN DẦU LỬA**  
**ĐÈN LÒA DẦU ẾT-XĂNG**  
**ĐÈN LÒA ĐỐT RƯỢU**

Nhiều kiểu—Nhiều thứ—Nhiều hiệu

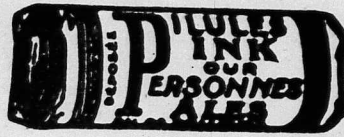
Có bán tại tiệm Lục-tính khách sạn, trước ga xe lửa đi Nha-trang và Mỹtho, đường Krantz số 4, Saigon.

GIÁ RẺ, GIẢ RẺ

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**TOÀN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,**  
 của ông Morel và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ  
 các phép toán, cân lường v.v.v.

Giá . . . . . 0 \$ 60  
 Tiền gởi . . . . . 0 08



**Khí hư đầu thông**

VÌ BỜ

**bệnh thương-tì mà ra**

Những người mào mà hay long óc nhưc đầu sỗ mũi là vì ti vị có bệnh, ăn uống ít hay tiêu hóa, vật thực ở lại trong bao tử mà trở nên hôi ế, làm cho miệng thúi, hơi hôi,, ua mửa nạng đầu khát nước, vì vật thực chẳng tiêu hóa, nó dồn lại trong bao tử mà tự sanh độc được, làm cho máu mình lẫn phải đơ, phải hư. Bởi ấy nó hay làm cho nhức-đầu sỗ mũi, tương tự lúc mình hười đờ hôi, mũi thúi vậy. Hoàn Pilules Pink trị bệnh thương tì rất hay, làm cho mình dạng ăn ngon uống khoái, thì tự nhiên bệnh khí hư đầu thông sẽ dứt tuyệt chẳng sai.

**PILULES PINK**

(Bồ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại  
 tiệm thuốc của ông MOLNIER, Pharmacie  
 Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp là 17 quan 50.

HÃY HỎI  
**THỨ HỘP QUỆT**  
 HIỆU NÀY



**LÀ THỨ TỐT**  
**HƠN CÁC THỨ**  
**KHÁC**

**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chư-qui-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể nào, hay là mua xuyên lảnh hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: liệu công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lẽ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không lời vô lễ tam mồi, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU SANH,  
 110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh),  
 (Gần gare xe lửa).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**TỰ-VỊ** langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỷ soạn, in lại rồi có 1250 bính.

Không bìa	8 \$ 00
Có bìa	8 30
Lưng và góc bằng da.	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng.	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách  
 đóng ký thị đăng  
 Tiền gởi . . . . . 0 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

### CHƯ VỊ ĐÃ GÒI BẠC

Đền ơn quan lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bồn quan; ấy là sự giúp cho Bồn quản mà lo đến hữu ích mở mang cuộc văn minh

Số phát nhật-trình	Số mandat
537 T.V.T. Cangioe . . . Mandat 5 \$	291892
1003 N.H.T. Phompenh . . .	6 510017
6 R.P.T. Ninhhoa . . .	6 517155
693 T.H.H. Tân-binhđông . . .	6 521322
1193 T.R. Soctrang . . .	6 523269
288 H.V.B. Bentre . . .	5 521634
702 N.T.C. Longxuyen . . .	5 521373
186 T.V.T. Bacliêu . . .	5 521677
1619 A.M. Kompongthom . . .	2 518456
1065 N.P.H. Saigon . . .	Bạc mặt 6
463 T.M.H. Giangthanh . . .	6

### HÀNG TÀU LỤC-TÍNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

#### Đường Bangkok

Tàu Donai, chạy 6 Mars, 2 giờ chiều.

#### Đường Cao-man

Tàu Namvian chạy . . . . .	3 Mars	9 giờ tối.
» Mekong chạy . . . . .	5 »	9 » »
» Attalo chạy . . . . .	7 »	9 » »

#### Đường Lục-tính

Tàu Namky chạy . . . . .	2 Mars	9 giờ tối.
» Francis Garnier chạy . . . . .	4 »	9 » »
» Hainan chạy . . . . .	6 »	9 » »

#### Đường Lào

Tàu Namvian chạy . . . . .	3 Mars	9 giờ tối.
» Attalo chạy . . . . .	7 »	9 giờ tối.

#### Đường Cap & Baria

Tàu Annam . . . . .	chạy . . . . .	1 Mars	6 giờ 1/2 sớm
» »		2 »	9 » »
» »		3 »	8 » »
» »		5 »	8 » »
» »		6 »	9 » »
» »		7 »	trưa 12 giờ.

#### Đường Tây-ninh

Tàu Khmer chạy 5 Mars 8 giờ tối.

Saigon, le 28 Février 1914.  
P. le Directeur de l'Exploitation,  
MARGUERIE.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH NAM-KY** chủ Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều đại khái đường đi nước bước cuộc canh nông, thương mại văn vắn.

Giá . . . . . 0 \$ 25  
Tiền gởi . . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH LONGXUYEN** bằng chữ Langsa, ông Blaise soạn. Nói về tình Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú cồng văn vắn.

Giá . . . . . 0 \$ 25  
Tiền gởi . . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH GIABINH**, chủ Langsa soạn Russier soạn, chỉ nói họ Gia đình mà thôi, song đây là một địa dư khá hay tỉnh này.

Giá . . . . . 0 \$ 25  
Tiền gởi . . . . . 0 02

### HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

# DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trữ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secretat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc làm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve

Rượu Champagnes : V<sup>ve</sup> Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B.et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu

kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật-trình Lục-tính-tan-vân giùm

# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府  
一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
腎府週身之血清潔而純若內  
腎穢積司職有虧血中毒液蔓  
延徧體病恙迭出如頭暈目眩  
坐立不安夜不成寐沙淋石淋  
風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫  
心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
病不加劇之症福德氏秘製保  
或治之症福德氏秘製保腎丸  
丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎臍  
配製之器藥探選精良本草藥料  
服法日服四次用膳前後及臨  
睡時均可如大便閉結胸腹不  
舒宜先服福德氏秘製補血丸  
結可服三丸及大便通順為止  
(Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉

La Véritable Marque  
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F. E. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nurodom. - SAIGON

NAM-VIỆT SỬ KỸ, chủ Langsa họ quyền.  
1. Sơ khai nước anam.  
2. Đới nhà Ngô tức Nguyễn.  
3. Đới Nguyễn tức Đại-pháp

Giá mỗi cuốn. 0 5 00  
Tiền gởi. 0 0 00

### PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu  
trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau  
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
ĐA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI,  
BỊNH CÚM, GHỀ CHÓC NGOÀI DA và bệnh có  
TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu  
nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XÒ**  
nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng  
bào chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8,  
ở tại đó thành PARIS.  
VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

### KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

# VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong Thạch-lâm-bệnh (kể) — Đau máy chó iai-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đàm.  
VICHY HOPITAL trị bệnh thương tỉ, trường nhiệt.  
Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng  
thứ nước nào mình muốn dùng.

### VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —  
Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3  
hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xit  
(môi-khí-chất)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

# TRÌNH

CÔNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc CÀ-LỚP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỚP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hào hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tánh tinh hào, thiệt là một VỊ-DIẾT-TRÙNG quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HÒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lớp).

*Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chỗ không phải bán giầy hay là bán kính chi.*

### DENIS FRÈRES

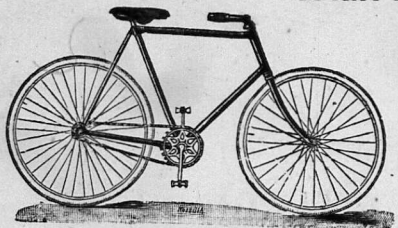
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# HIỆU TO LANGSA " LA SEMEUSE "

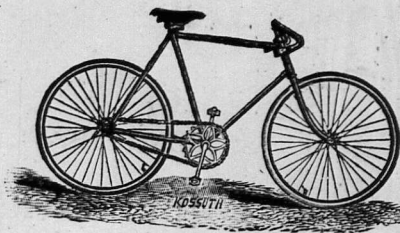
## XE MÁY HUỆ LỆ ĐÈ ĐI ĐƯỜNG XA KIỀU O.



Vành bánh xe bằng cây và bằng Aluminium (Tổ-phần) hoặc bằng sắt tự ý mình lựa.

Vỏ Cao-su Bergougnan hiệu « Le Gaulois » túi da ba góc, có đựng:

- 2 cái chìa khóa;
- Bình dầu;
- Ông thụt và đồ phụ tùng.
- Tay cầm bẻ bánh tự ý mình lựa.

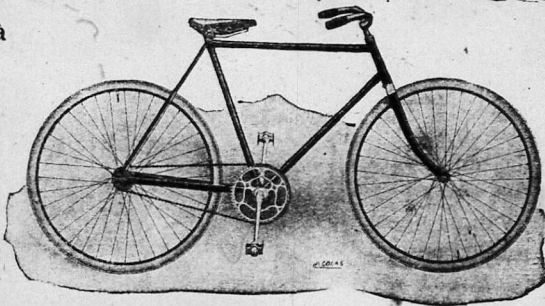


Xe vành cây và Aluminium

Bánh xe THONG-THẢ

Giá 60\$

Vành bằng sắt 55\$



Xe bánh cây và Aluminium

Tum « EADIE »

Núm xe thông thả và giầy ngừng bánh xe chỏi lại

Giá 65\$

Bán tại Hãng BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY, môn bài số 68, đường Kinh-lấp, SAIGON

Nên gửi thư đến hãng Berthet, Charrière và Công-Ty xin sách riêng có vẽ kiểu và chỉ giá cả.

Tại hãng này cũng có thứ xe hiệu « EOLE » rẻ và chắc, từ 47\$ một cái sắp lên, bánh xe thông thả có túi da, ông thụt, chìa khóa và bình dầu.



Kiểu ve

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

# QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkhyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ảm thực bất tăn và hàn nhiệt bệnh.

## QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết say chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, yản vản.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion. Vu pour légalisation de la signature

Né avant à un tel passe auto...  
Saigon, le 15 Mars 1914

Le Maire de la Ville de Saigon

### HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) dù thứ đèn huệ lệ, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chì sang-hơi, vản vản.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

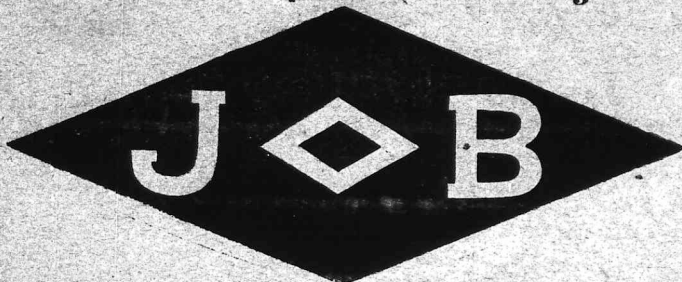
Xin chư-quới-khách chớ ngại, hãy dời gót ngọc đến hãng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hỏi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hãng chịu. Hãng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER



**PHẢI CỬ HÚT**  
 Một thứ thuốc điều lịch và thuốc gói ngon hiệu



**CHÁNH LÀ THUỐC DỌN TẠI NƯỚC LANGSA**

Thứ Havane gói đỏ . . . . .	0.08	✕	Midship . . . . .	0.16
Thứ Havane thượng hạng, đầu có vân mẫu . . . . .	0.10		Floral . . . . .	0.20
Thứ Maryland (Bondon) . . . . .	0.12		Messidor . . . . .	0.30
Maryland thượng hạng đựng trong hộp . . . . .	0.16	✕	Thuốc gói Havane (mỗi gói 50 grammes) . . . . .	0.11

**VĂN BẰNG GIẤY JOB**

Tốt hơn hết, ai ai cũng biết. Họ cứ giả mạo hoài mà không sao bằng được  
 ĐAU ĐAU CỨNG CÓ BÁN. — Hễ thử nó rồi thì liền chịu, liền ra

**CÓ MỘT MÌNH HẰNG BOY-LANDRY ĐẠI DIỆN CỘI ĐÔNG-DƯƠNG**

**SÁCH BÁN**

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 25 xu

Romans đã thử từ 01.00 tới 31.50

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước

gomme cũng các đồ dùng cho học trò các trường

AI muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến

nhà thơ thì phải đóng học trước mà lãnh đồ

(contre remboursement)

Tại nhà in ông P.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MÚC.** — Day

nhiều món rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá . . . . . 0.40

Tiền gói . . . . . 0.04

Tại nhà in ông P.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**MẸO BẰNG CHỮ QUỐC-NGŨ,** được

thầy Mossard diễn dịch, được thầy tuân theo

việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và

FLAVAT mà dịch ra.

Giá . . . . . 1.20

Tiền gói . . . . . 0.08



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhất hàng báo-lê-sư, Saigon, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh mãn bãi số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

**LỜI RAO RẤT TRONG HẸ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa  
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
 xương, nó ngừa phong hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hè.



**SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG**  
**G. RENOUX**

**NHỰ HẠNG BẢO TÊ SỰ, NGANG RÁP HÁT LANGSA**  
 TIỆM CŨ **HOLBÉ**, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

**Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt**  
*Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẤT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng,

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiền chai ly trong sở thiết-nghiêm, may châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiêm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

**Tiệm thuốc tại Chợ Lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.**

Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ Lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

*Hãy viết thư mà xin sách dược-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.*

# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHẬT TRÌNH  
Boulevard Norodom 7

## 聞新省陸

M. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 316

JEUDI 12 MARS 1914

### MỤC LỤC

- 1 - Mất nhật-báo.
- 2 - Lời rao
- 3 - Kinh trình các ngài mua báo.
- 4 - Thời sự tổng luận.
- 5 - Công văn lược lược:  
Tông-Thống Toàn-Quyền  
Chánh phủ.  
Nam-kỳ soái phủ.
- 6 - Vận quốc tân văn.
- 7 - Hướng truyền.
- 8 - Đệng-đương thời sự.
- 9 - Cục đống tân văn.
- 10 - Truyền ba người ngự-lâm pháo-thủ.
- 11 - Thuốc điều hiệu Hongrois.
- 12 - Cỏi Đệng-đương tại Mậu- quốc đặng có người hộ-tri.
- 13 - Âu Mỹ tân văn.
- 14 - Thế nào là văn minh.
- 15 - Nam-kỳ thời lập.
- 16 - Thất thập nhị tính xảo ki sự.
- 17 - Giải nghĩa và diễn luận ít lời kinh truyện.
- 18 - Tháo luyện cuộc.
- 19 - Nhân đằm.
- 20 - Hi hước cuộc.
- 21 - Thơ tin vãng lai.
- 22 - Thắng bịnh thiết đượ.
- 23 - Thương trường.
- 24 - Pháp học tiếng Annam.



MỖI SỐ GIÁ 0 5 20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, — Saigon

LỢI TÌNH TÂN VÂN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Noredom. - SAIGON

**ĐẠY TRONG ĐỰA CÙNG CÁCH**  
**LÀM DẦU**, các loại Lan, sen, bằng chữ  
quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người tập viết chữ  
vì dạy đủ cách cầm chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,  
lại dạy đủ các sách cho thời thuận và những  
đặc biệt khác.

Giá 1.500  
Tiền ghi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Noredom. - SAIGON

**TỰ-VỊ** langsa-anam, ông Truong-vinh v.v.  
số 10, in lại rồi có 1250 bản

Không đĩa	6 00
Có đĩa	8 30
Lưu và góc sáng da	7 00
Bìa mềm đẹp trang đĩnh chữ vàng	8 00

Người mua xin đĩa tên mình trên lưng sách.  
Gióng kỹ thì đáng  
Tiền ghi 0 24

Lo  
**PNEU-VÉLO**

**Continental**  
TYPE-ROUTIER

*Dure plus  
pour  
coûter moins*

Paris - 146, Av. Malakof  
Usines à Clichy

En vente chez tous les  
Bons Agents.



**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Chỉ ống đủ màu

Nều mỗi lần  
mua **VẢI** mua **CHỈ**  
mà các bà các cô biết

**NÀI CÁC NHÂN HIỆU**  
định hai bên đây

thì bé gì các bà  
các cô cũng  
lợi được  
**PHÂN NỬA**  
(50%)  
vì  
hàng hóa **TỐT**  
mà lại  
**CHẮC**

Chỉ trái

Vải số đủ màu

**DUMAREST & FILS**  
FABRICATION FRANÇAISE  
18<sup>m</sup> 30  
20 YARDS  
Vải quyền đủ thứ

**COTON à l'ÉTOILE**  
C.B 100  
CARTIER-BRESSON & PARIS








**VỎ XE MÁY BẰNG CAO-SU**  
HIỆU

**Continental**  
KÈU LÀ  
**VỎ MỀM KÔNG**

Và có bán nơi các tiệm đại Diện  
ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 61, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Co. "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán ở:

tại tiệm lớn hiệu  
"CONTINENTAL"  
Sở Anonyme de caoutchouc Manufacturé  
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Noredom. - SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Lươn ba quyển.  
1. Sơ khai nước anam.  
2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn.  
3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn 0 3 00  
Tiền ghi 0 24